

BẢN GHI NHỚ

Hoạt động gây quỹ của các tổ chức phi lợi nhuận theo luật Việt Nam

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 11 năm 2012

Bối cảnh

Để hoạt động, các tổ chức phi lợi nhuận (tổ chức PLN) cần tìm kiếm và đảm bảo tài trợ từ các nguồn hợp pháp, trong đó có cá nhân, doanh nghiệp, các tổ chức trong và ngoài nước, các tổ chức liên chính phủ, cũng như các chính quyền địa phương, quốc gia và nước ngoài. Tuy hiện nay đã có một số quy định hướng dẫn, chẳng hạn như thủ tục để nhận tài trợ từ nước ngoài; song nhìn chung, các hướng dẫn vẫn còn rất hạn chế. Vì vậy mà vẫn không chắc chắn điều gì được phép và điều gì không được phép làm. Với mục đích đưa ra những giải thích cho các tổ chức PLN hoạt động ở Việt Nam, Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng LIN (LIN) đã hợp tác với các chuyên gia luật và những người làm trong lĩnh vực Tổ chức PLN để chuẩn bị bản ghi nhớ về hoạt động gây quỹ của các tổ chức phi lợi nhuận tại Việt Nam.

Để chuẩn bị bản ghi nhớ này, trước tiên LIN kết hợp với bà Hoàng Thị Thanh Thùy, một luật sư Việt Nam và là thành viên Hội Luật sư TP.HCM. Sau khi nhận được một bản xem xét toàn diện về khung pháp lý hiện hành liên quan đến hoạt động gây quỹ, LIN đã hợp tác với một đội ngũ *tình nguyện* từ công ty luật YKVN để phân tích và tóm tắt những thông tin này.¹ Với một sự hiểu biết chắc chắn hơn về khung pháp lý, LIN đã khảo sát ba mươi ba (33) tổ chức PLN địa phương và quốc tế đang có hoạt động gây quỹ tại Việt Nam để tìm hiểu về kinh nghiệm của họ.² Các cuộc phỏng vấn bổ sung đã được thực hiện với 13 trong tổng số 33 tổ chức PLN này.³ Trong một vài trường hợp, LIN đã liên hệ với các cơ quan chính quyền địa phương để giúp giải đáp những thắc mắc nảy sinh từ lần nghiên cứu đầu tiên và thứ hai này.

Bản ghi nhớ này được chia thành hai phần: (I) khung pháp lý dành cho hoạt động gây quỹ của tổ chức PLN, và (II) những kinh nghiệm gây quỹ gần đây của các tổ chức PLN. Chúng tôi cũng đính kèm một phụ lục nhằm cung cấp thêm thông tin và các nguồn tham khảo để hỗ trợ các Tổ chức PLN tuân thủ các thủ tục hiện hành khi gây quỹ tại Việt Nam.

¹ Nội dung bản ghi nhớ này chỉ nhằm mục đích giáo dục và cung cấp thông tin và không được xem là đưa ra hoặc tạo thành các ý kiến pháp lý hoặc ý kiến tư vấn. Các nội dung này được xem là, nhưng không hứa hẹn hoặc đảm bảo là, có tính hiện hành, hoàn chỉnh hoặc cập nhật và trong mọi trường hợp không biểu thị cho các kết quả ở tương lai. Việc đưa ra các nội dung trong bản ghi nhớ không nhằm mục đích tạo ra, và việc nhận được bản ghi nhớ này không xác lập một mối quan hệ luật sư – khách hàng giữa YKVN với bên nhận được bản ghi nhớ, hoặc giữa YKVN với bất kỳ bên thứ ba nào khác. Không được hành động theo hoặc dựa vào bất kỳ thông tin nào trong bản ghi nhớ này trước khi có được ý kiến tư vấn từ luật sư.

² Mẫu khảo sát bao gồm nhiều Tổ chức PLN khác nhau, trong đó có: Các nhóm tình nguyện (13), các cơ sở bảo trợ xã hội (6), các tổ chức phi chính phủ quốc tế (4), các tổ chức khoa học và công nghệ (3), các hội (2), quỹ (1) và các tổ chức khác (4).

³ Các cuộc phỏng vấn bổ sung được thực hiện với nhiều Tổ chức PLN khác nhau, trong đó có: Các nhóm tình nguyện (4), các tổ chức khoa học và công nghệ (3), các cơ sở bảo trợ xã hội (2), và Quỹ (1).

I. Giới thiệu: Khung pháp lý điều chỉnh việc gây quỹ của các tổ chức PLN

Trong bản ghi nhớ này, chúng tôi thảo luận về các hoạt động gây quỹ được phép và không được phép của các tổ chức phi lợi nhuận theo luật Việt Nam. Bản ghi nhớ này tập trung vào các quy định chung áp dụng cho các hoạt động gây quỹ của tổ chức PLN, chứ không nhằm xác định từng loại giấy phép, chấp thuận hoặc phê duyệt mà một tổ chức PLN có thể phải xin để tiến hành một hoạt động hoặc chương trình gây quỹ cụ thể. Theo đó, trong phần thứ nhất, chúng tôi liệt kê các loại hình tổ chức PLN được phép thành lập tại Việt Nam. Trong phần thứ hai, chúng tôi mô tả quá trình thành lập đối với từng loại hình tổ chức PLN. Cuối cùng, trong phần thứ ba của bản ghi nhớ này, chúng tôi mô tả các hoạt động gây quỹ được phép và không được phép đối với từng loại hình tổ chức PLN.

Trong quá trình chuẩn bị bản ghi nhớ này, chúng tôi đã tham khảo dựa theo các văn bản pháp luật được liệt kê trong Phụ lục 1.

1. Một số loại hình tổ chức PLN hoạt động tại Việt Nam

Luật pháp Việt Nam không nêu định nghĩa cụ thể cho khái niệm tổ chức phi lợi nhuận. Dựa trên nhiều quy định điều chỉnh việc thành lập và hoạt động của các tổ chức có mục đích phi lợi nhuận, có thể (và có lý khi) kết luận rằng luật pháp Việt Nam cho phép việc thành lập và hoạt động của những loại hình tổ chức PLN sau:

- (i) Cơ sở bảo trợ xã hội (bao gồm các cơ sở do nhà nước thành lập và tư nhân) (“**CSBTEXH**”);
- (ii) Quỹ xã hội và quỹ từ thiện (“**Quỹ**”);
- (iii) Hội;
- (iv) Tổ chức khoa học và công nghệ (“**TCKHCN**”); và
- (v) Tổ chức phi chính phủ quốc tế (“**TCPCP**”);

Các tổ chức PLN nêu trên là các tổ chức PLN được điều chỉnh cụ thể bởi pháp luật Việt Nam. Tuy nhiên, trong thực tế, chúng tôi hiểu rằng các tổ chức PLN ở Việt Nam cũng tồn tại dưới các hình thức như nhóm và câu lạc bộ tình nguyện, họ cũng thực hiện các chức năng từ thiện và phi lợi nhuận khác nhau, nhưng không được chính thức tổ chức theo quy định của pháp luật. Các nhóm và câu lạc bộ tình nguyện, trên thực tế, có thể vận động sự đóng góp từ các thành viên, sau đó trao trực tiếp những khoản đóng góp này cho người hưởng lợi, có thể bao gồm, nhưng không hạn chế, các CSBTEXH, Quỹ từ thiện xã hội, Hội, TCKHCN và TCPCP vốn được thành lập một cách chính thức. Tuy nhiên, như thường thấy, luật pháp Việt Nam nói chung vẫn không nêu rõ những quy định cụ thể áp dụng đối với các tổ chức PLN không chính thức này. Vì vậy, bản ghi nhớ này sẽ không đề cập cụ thể môi trường pháp lý đối với các hoạt động gây quỹ của những tổ chức PLN không chính thức.

2. Phê duyệt thành lập/hoạt động đối với từng loại hình tổ chức PLN tại Việt Nam

Các tổ chức PLN phải được cấp giấy phép thành lập thích hợp và/hoặc được phê duyệt hoạt động bởi một cơ quan có thẩm quyền để hoạt động tại Việt Nam. Dưới đây chúng tôi tóm tắt về quá trình này đối với từng loại hình tổ chức PLN. Để xem bản giới thiệu toàn diện các tiêu chí và thủ tục thành lập, xin vui lòng tham khảo "Những cách thành lập tổ chức PLN tại Việt Nam", một bản ghi nhớ do công ty Tư vấn luật quốc tế Russin & Vecchi tổng hợp cho LIN.⁴

a. Cơ sở bảo trợ xã hội (“CSBTEXH”)

⁴ <http://www.linvn.org/cms/upload/FCKFile/file/R&V%20Memo%20-%20Forms%20of%20Tổ%20chức%20PLN%20Establishment%20in%20Vietnam%20%28revised%29%20Jun2012.pdf>

CSBTEXH phải được thành lập dựa trên một Quyết định thành lập. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết định này, tùy thuộc vào phạm vi hoạt động của CSBTEXH và/hoặc loại hình của CSBTEXH, sẽ là:

- (i) Bộ trưởng, hoặc Người đứng đầu cơ quan tương đương cấp bộ, đối với CSBTEXH hoạt động dưới sự quản lý trực tiếp của cơ quan đó; hoặc
- (ii) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đối với CSBTEXH hoạt động trên địa bàn tỉnh; hoặc
- (iii) Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện, đối với CSBTEXH chỉ hoạt động tại một quận/huyện cụ thể của một tỉnh.

Thời gian quy định để ban hành quyết định thành lập CSBTEXH là 30 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được hồ sơ đầy đủ. Lưu ý, một tổ chức hoặc cá nhân nước ngoài có thể thành lập và điều hành một CSBTEXH tại Việt Nam.

b. Quỹ xã hội và Quỹ từ thiện (“Quỹ”)

Quỹ xã hội và Quỹ từ thiện (Quỹ) phải được thành lập dựa trên một Quyết định thành lập. Lưu ý, Quyết định thành lập quỹ sẽ đồng thời chính thức phê duyệt điều lệ hoạt động của quỹ. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết định này, tùy vào phạm vi hoạt động của Quỹ, sẽ là một trong những cơ quan sau:

- (i) Bộ trưởng Bộ Nội vụ, đối với Quỹ hoạt động (a) trên khắp Việt Nam hoặc (b) tại ít nhất hai tỉnh, hoặc (c) trong phạm vi một tỉnh và nhận quyền góp từ cá nhân/tổ chức nước ngoài có hợp tác với các cá nhân/tổ chức Việt Nam; hoặc
- (ii) Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện, đối với các Quỹ khác.

Thời gian quy định để ban hành quyết định thành lập Quỹ là 40 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được hồ sơ đầy đủ.

Sau khi ban hành quyết định thành lập, Quỹ chỉ có thể bắt đầu hoạt động với điều kiện: (a) đã nhận được thư do ngân hàng nơi Quỹ mở tài khoản xác nhận rằng các khoản tiền đóng góp của các thành viên sáng lập và quyền sở hữu tài sản khác đã được chuyển giao cho Quỹ; và (b) đã đăng bố cáo thành lập trong ba số báo liên tiếp.

Một tổ chức hoặc cá nhân nước ngoài không thể tự thành lập Quỹ tại Việt Nam. Thay vào đó, các tổ chức và cá nhân nước ngoài phải hợp tác với một hoặc nhiều cá nhân hoặc tổ chức Việt Nam để thành lập một Quỹ xã hội hoặc Quỹ từ thiện.

c. Hội

Hội phải được thành lập dựa trên một Quyết định thành lập. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết định này, tùy vào phạm vi hoạt động của Hội, sẽ là một trong những cơ quan sau:

- (i) Bộ trưởng Bộ Nội vụ, đối với Hội hoạt động (a) trên khắp Việt Nam hoặc (b) tại ít nhất hai tỉnh; hoặc
- (ii) Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện, đối với Hội hoạt động trong phạm vi một tỉnh.

Thời gian quy định để ban hành quyết định thành lập Hội là 30 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được hồ sơ đầy đủ.

Theo luật, các thành viên của Hội chỉ có thể là cá nhân hoặc tổ chức Việt Nam, bao gồm doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên, luật pháp Việt Nam vẫn không đề cập đến việc tổ

chức hoặc cá nhân nước ngoài có được phép tham gia hoặc thành lập một Hội tại Việt Nam hay không.

d. Các tổ chức khoa học và công nghệ (TCKHCN)

TCKHCN phải được thành lập dựa trên một Quyết định thành lập. Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết định này, tùy vào loại hình TCKHCN, sẽ là một trong những cơ quan sau:

- (i) Chính phủ, đối với TCKHCN cấp trung ương;
- (ii) Thủ tướng, Bộ trưởng hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo ủy quyền của Thủ tướng, đối với TCKHCN cấp tỉnh;
- (iii) Cơ quan có thẩm quyền như quy định trong Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân tối cao và Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân tối cao, đối với TCKHCN trực thuộc Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, hoặc Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- (iv) Các tổ chức chính trị hoặc tổ chức chính trị-xã hội cấp trung ương, đối với TCKHCN được thành lập theo quyết định của tổ chức chính trị hoặc tổ chức chính trị-xã hội cấp trung ương;
- (v) Các Bộ trưởng, Người đứng đầu các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, đối với TCKHCN thuộc sự quản lý của các đơn vị này; hoặc
- (vi) các đơn vị/cá nhân khác (bao gồm cả các tổ chức/cá nhân nước ngoài) đáp ứng các điều kiện nhất định bao gồm TCKHCN có vốn đầu tư nước ngoài, đối với các TCKHCN khác thuộc sự quản lý của các đơn vị này.

Khi thành lập, và trước khi đi vào hoạt động, TCKHCN cũng phải đăng ký với Bộ Khoa học và Công nghệ [áp dụng với những TCKHCN được quy định trong phần (i) - (v) của mục (d) ở trên] hoặc Sở Khoa học và Công nghệ (áp dụng đối với các TCKHCN khác). Thời gian quy định đăng ký hoạt động của TCKHCN là 15 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được hồ sơ đầy đủ.

Một tổ chức hoặc cá nhân nước ngoài nếu đáp ứng các yêu cầu nhất định thì có thể được thành lập TCKHCN.

e. Các tổ chức phi chính phủ quốc tế (TCPCP)

Một tổ chức phi chính phủ, là một tổ chức phi chính phủ quốc tế chứ không phải tổ chức của Việt Nam, về bản chất, được thành lập bên ngoài Việt Nam. Hoạt động của các TCPCP tại Việt Nam được giám sát bởi Ban Điều phối viện trợ nhân dân (“PACCOM”), là một cơ quan nhà nước. PACCOM có cán bộ phụ trách các TCPCP theo khu vực địa lý cụ thể (ví dụ như châu Âu, Bắc Mỹ và khu vực châu Á-Thái Bình Dương). Trụ sở của PACCOM đặt tại Hà Nội, có một văn phòng chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh.

Một TCPCP phải có Giấy phép hoạt động từ PACCOM để hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. Sau đó, tùy thuộc vào hình thức hoạt động tại Việt Nam, TCPCP cần có một trong hai giấy phép sau: (i) Giấy phép thành lập Văn phòng dự án, hoặc (ii) Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện.

Thời gian quy định để PACCOM cấp phép hoạt động là 45 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ. Thời hạn của một Giấy phép hoạt động là 3 năm kể từ ngày cấp, còn thời hạn của Giấy phép mở Văn phòng dự án hoặc Giấy phép mở Văn phòng đại diện là 5 năm kể từ ngày cấp.

3. Những hoạt động gây quỹ của tổ chức PLN được phép và không được phép tại Việt Nam

Pháp luật Việt Nam không quy định cụ thể các hình thức gây quỹ nào mà tổ chức PLN được phép hoặc không được phép làm. Hơn nữa, luật pháp Việt Nam không đưa ra bất kỳ định nghĩa nào cho "hoạt động gây quỹ". Thay vào đó, luật pháp Việt Nam đưa ra những quy định chung về những hoạt động mà các tổ chức PLN được phép thực hiện, trong đó bao gồm các hoạt động gây quỹ. Ví dụ, tất cả các tổ chức PLN (đối với các TCPCP, xin vui lòng tham khảo phần phân tích ở mục 3 (e) dưới đây) có quyền nhận tiền tài trợ từ các thành viên của tổ chức PLN và từ các tổ chức lẫn cá nhân trong và ngoài nước. Ngoài ra, tất cả tổ chức PLN (các TCPCP, xin vui lòng tham khảo phần phân tích trong mục 3 (e) dưới đây) đều được phép nhận viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

Ngoài việc nhận trực tiếp các nguồn gây quỹ từ thành viên và các tổ chức, và khi có giấy phép và sự phê duyệt phù hợp, một số tổ chức PLN có thể tổ chức các hoạt động văn hóa như biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang và các lễ hội cho mục đích từ thiện⁵. Lưu ý, luật pháp Việt Nam không quy định cụ thể rằng các hoạt động trên là hoạt động gây quỹ. Theo đó, như tất cả các hoạt động văn hóa, chương trình biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang và các lễ hội khác diễn ra tại Việt Nam do bất kỳ tổ chức hoặc cá nhân nào đứng ra tổ chức, cho dù diễn ra vì mục đích phi lợi nhuận và nhân đạo, đều phải tuân thủ quy định của Việt Nam đối với các hoạt động này. Theo đó, một tổ chức PLN muốn tổ chức một chương trình văn hóa vì mục đích từ thiện phải đảm bảo tuân thủ một số quy định cấm nhất định; ví dụ, nội dung của chương trình văn hóa không được: (a) có xu hướng kích động chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; (b) làm suy yếu sự thống nhất của nhân dân Việt Nam, kích động bạo lực, tuyên truyền chiến tranh xâm lược, gieo hận thù giữa các quốc gia và các dân tộc; hoặc (c) truyền bá các tư tưởng và văn hóa phản động, lối sống đồi trụy, hành vi tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, các hành vi chống lại thuần phong mỹ tục, làm tổn hại đến sức khỏe và hủy hoại môi trường sinh thái.

Thông tin chi tiết về các hoạt động gây quỹ được phép và không được phép của mỗi tổ chức PLN được mô tả như dưới đây.

a. Cơ sở bảo trợ xã hội (CSBCTXH)

Mục đích của CSBCTXH là để hỗ trợ các cá nhân gặp khó khăn trong xã hội, chẳng hạn như: trẻ mồ côi, trẻ bị bỏ rơi, trẻ bị nhiễm HIV/AIDS, người già, người khuyết tật nặng, người bị nhiễm HIV/AIDS thuộc diện nghèo, nạn nhân bị bạo hành gia đình, nạn nhân bị xâm hại tình dục, nạn nhân bị buôn bán và nạn nhân bị cưỡng bức lao động và một số nhóm người có hoàn cảnh khó khăn khác có thể hội đủ điều kiện để được hỗ trợ như vậy.

CSBCTXH được phép thực hiện các hoạt động sau đây:

- (i) nhận tiền tài trợ từ các cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước (bao gồm cả các thành viên của họ);
- (ii) nhận, sử dụng và quản lý tiền tài trợ (bao gồm cả hiện vật) do các tổ chức và cá nhân đóng góp vì mục đích từ thiện và phải đảm bảo sử dụng tiền đóng góp đúng mục đích này;
- (iii) nhận và huy động viện trợ phi chính phủ nước ngoài;
- (iv) cung cấp công tác xã hội, bao gồm việc lập các kế hoạch để tăng nguồn tài trợ thông qua các chương trình và dự án;
- (v) huy động các tổ chức và cá nhân cung cấp tài chính để giúp đỡ và chăm sóc những người được hỗ trợ tại CSBCTXH. CSBCTXH có trách nhiệm quản lý và sử dụng tiền tài trợ theo quy định của pháp luật.

Luật pháp Việt Nam không đề cập đến các hoạt động cụ thể mà CSBCTXH không được phép thực hiện.

⁵ Xin vui lòng tham khảo Phụ lục 4 về hướng dẫn cách xin giấy phép tổ chức sự kiện gây quỹ.

b. Quỹ xã hội và Quỹ từ thiện

Quỹ xã hội là một quỹ được thành lập không vì mục đích lợi nhuận để hỗ trợ và khuyến khích phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục, thể thao, khoa học, và các mục đích phát triển công cộng khác, còn Quỹ từ thiện là một quỹ được thành lập không vì mục đích lợi nhuận nhằm khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, và các vấn đề bất lợi khác, cũng như giúp đỡ các bệnh nhân giai đoạn cuối và những người khác có hoàn cảnh khó khăn.

Đối với các hoạt động được phép và không được phép, Quỹ từ thiện và Quỹ xã hội được điều chỉnh bởi các quy định và luật giống nhau. Cả Quỹ xã hội và Quỹ từ thiện đều được phép thực hiện các hoạt động sau:

- (i) huy động sự đóng góp tài chính và viện trợ cho quỹ;
- (ii) nhận tài sản hiến tặng hoặc tài trợ hoặc tài sản khác từ các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phù hợp với mục tiêu của quỹ và quy định của pháp luật;
- (iii) huy động và nhận viện trợ phi chính phủ nước ngoài; và
- (iv) kêu gọi và vận động các tổ chức và cá nhân đóng góp tiền, hoặc hàng hóa hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, hỏa hoạn, hoặc sự cố nghiêm trọng.

Các hoạt động của Quỹ xã hội và Quỹ từ thiện phải tuân thủ các nguyên tắc sau: hoạt động và thành lập không vì lợi nhuận; tự nguyện, tự chủ về tài chính, và chịu trách nhiệm về các cam kết của mình; hoạt động theo một điều lệ đã được công nhận bởi cơ quan cấp phép; công khai tất cả các khoản thu, chi và minh bạch về tài chính; và tài sản không được phân chia trong quá trình hoạt động của Quỹ.

Dù luật pháp không đề cập đến các hoạt động cụ thể mà Quỹ xã hội và Quỹ từ thiện không được thực hiện, nhưng luật pháp Việt Nam nghiêm cấm họ tham gia vào bất kỳ hoạt động nào sau đây:

- (i) rửa tiền, tài trợ khủng bố và các hoạt động trái pháp luật;
- (ii) xâm hại đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục, truyền thống và bản sắc dân tộc; và
- (iii) xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức và cộng đồng, và gây phương hại đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, hoặc khối đoàn kết dân tộc.

c. Hội

Hội là một tổ chức tự nguyện của các công dân hoặc các tổ chức Việt Nam hoạt động cùng ngành nghề, cùng sở thích, hoặc chia sẻ một mục tiêu chung. Hội hoạt động nhằm bảo vệ và tăng cường quyền lợi hợp pháp của các thành viên và cộng đồng. Các hội có thể tồn tại vì nhiều lý do (ví dụ bảo vệ động vật/môi trường, các hoạt động văn hóa, các hoạt động giáo dục, các hoạt động nghề nghiệp, hoặc các hoạt động thể thao).

Hội được phép thực hiện các hoạt động sau đây:

- (i) huy động nguồn quỹ từ phí hội viên và doanh thu từ hoạt động kinh doanh và dịch vụ theo quy định của pháp luật để trang trải chi phí hoạt động;
- (ii) nhận viện trợ và quyên góp từ cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước; và
- (iii) huy động và nhận viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

Cần lưu ý là khác với CSBTXH hoặc Quỹ xã hội hoặc Quỹ từ thiện, luật pháp không quy định rõ Hội có được huy động quỹ từ cá nhân và tổ chức trong nước không phải là hội viên hay không. Điều này có thể dẫn đến cách hiểu là Hội không thể tiến hành các hoạt động gây quỹ. Tuy nhiên, Hội được phép (i) nhận viện trợ và quyên góp từ cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước, và (ii) huy động viện trợ phi chính phủ quốc tế. Như vậy, có thể kết luận một cách hợp lý là Hội được

phép tiến hành các hoạt động gây quỹ tại Việt Nam, nhưng ở hình thức hạn chế hơn các tổ chức PLN khác.

Luật pháp cũng quy định rõ là Hội không được phép phân chia quỹ gây được và/hoặc huy động được cho các hội viên.

d. Các tổ chức khoa học và công nghệ (TCKHCN)

Các TCKHCN được phân loại thành: (i) các tổ chức nghiên cứu khoa học, (ii) các tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, và (iii) các tổ chức dịch vụ và kỹ thuật công nghệ. Các TCKHCN thuộc nhóm (i) và (ii) có thể là viện, trung tâm, phòng thí nghiệm, trạm nghiên cứu và quan sát, hoặc các trạm thực nghiệm; trong khi các TCKHCN thuộc nhóm (iii) có thể là các trung tâm hoặc văn phòng.

Một TCKHCN được phép tiến hành các hoạt động sau:

- (i) nhận viện trợ và quyên góp từ các cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước để tiến hành các hoạt động khoa học và công nghệ;
- (ii) huy động và nhận viện trợ phi chính phủ nước ngoài;
- (iii) liên doanh, liên kết, góp vốn, ký kết các hợp đồng hợp tác kinh doanh với các cá nhân trong và ngoài nước để tiến hành hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật;
- (iv) tổ chức sản xuất và kinh doanh sản phẩm/tác phẩm tạo ra từ kết quả nghiên cứu và các dịch vụ khoa học và kỹ thuật có liên quan đến chức năng của TCKHCN đó.

Dựa theo những quy định trên, không rõ theo luật pháp Việt Nam thì một TCKHCN có được phép gây quỹ từ cá nhân và tổ chức trong nước hay không.

Hướng dẫn của VUSTA

Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA) là cơ quan chủ quản của nhiều TCKHCN phi lợi nhuận. Các tổ chức thành viên của VUSTA nhận được một quyền cầm nang hướng dẫn về các hoạt động của thành viên. Theo Quyết định 818/QĐ/LHH, ngày 22-12-2011, quyền cầm nang này đưa ra một số hướng dẫn liên quan đến vấn đề này. Trong Chương IV, Điều 15, các nguồn tài chính mà thành viên VUSTA được phép tiếp cận gồm có:

- Nguồn tài chính từ sự đóng góp của các hội viên;
- Tiền thu được từ các hoạt động;
- Tiền vay từ ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng theo luật Việt Nam;
- Tiền tài trợ từ các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước;
- Các nguồn thu nhập hợp pháp khác.

e. Các tổ chức phi chính phủ quốc tế (TCPCP)

Luật pháp không đề cập đến việc một TCPCP có được phép tiến hành các hoạt động gây quỹ tại Việt Nam hay không, bao gồm quyền nhận tài trợ từ cá nhân và tổ chức trong nước. Các quy định về việc quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài nêu rõ rằng những bên được phép

nhận viện trợ chỉ có thể là các tổ chức thành lập tại Việt Nam. Tuy nhiên, luật cũng đưa ra một quy định mở áp dụng đối với các tổ chức khác rằng “đối với các tổ chức khác, việc nhận viện trợ phải trình lên chính phủ xem xét và quyết định”. Do đó, quy định này có thể làm nền tảng cho các TCPCP nhận viện trợ phi chính phủ nước ngoài. Tuy nhiên, theo luật thì một TCPCP chỉ có thể tiến hành các hoạt động như vậy nếu Giấy phép hoạt động từ PACCOM hoặc một sự phê duyệt cụ thể theo từng trường hợp được cấp cho TCPCP cho phép TCPCP tham gia vào các hoạt động gây quỹ.

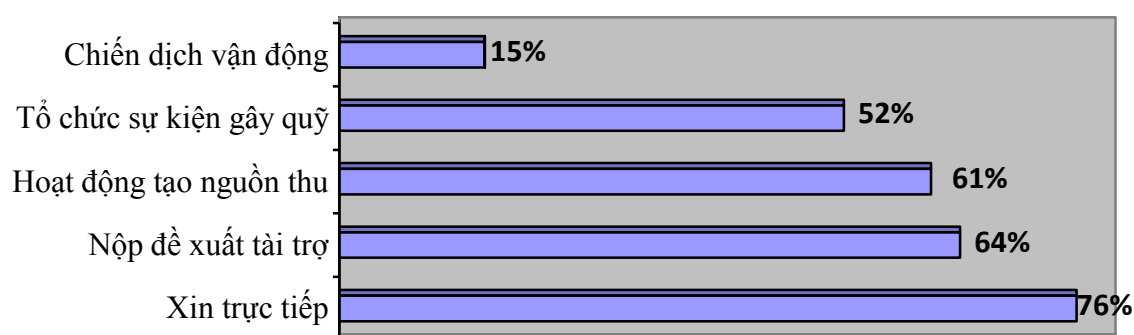
II. Kinh nghiệm gây quỹ của các tổ chức PLN tại Việt Nam

Vào tháng 9 năm 2012, sau khi nhận được bản dự thảo đầu tiên của Bản ghi nhớ quy định pháp luật về hoạt động gây quỹ của tổ chức PLN, LIN đã tiến hành một khảo sát ngắn với các tổ chức phi lợi nhuận trong mạng lưới của LIN. Khảo sát đề nghị các tổ chức PLN và TCPCP nêu ra các hoạt động gây quỹ mà họ tiến hành trong nước để hỗ trợ các chương trình của họ. Ba mươi ba tổ chức trả lời khảo sát này, bao gồm: 6 CSBCTXH, 1 Quỹ, 2 Hội, 3 TCKHCN, 4 TCPCP và 13 Nhóm tình nguyện. LIN tiến hành phỏng vấn trực tiếp với 13 tổ chức, bao gồm 2 CSBCTXH, 1 Quỹ, 3 TCKHCN, 3 TCPCP và 4 Nhóm tình nguyện. Sau đó LIN viết một bản tóm tắt kết quả khảo sát, các câu trích dẫn và câu chuyện chia sẻ trong những cuộc thảo luận sâu với đại diện các tổ chức PLN và TCPCP hoạt động tại TP.HCM.

a. Kết quả khảo sát

Khi được hỏi các tổ chức PLN tiến hành các hoạt động nào để gây quỹ, câu trả lời thường gặp nhất là bằng cách xin tài trợ trực tiếp – hơn 3/4 số người trả lời nói họ đến gặp trực tiếp cá nhân hoặc công ty để đề nghị hỗ trợ tài chính hoặc vật dụng.

Các hoạt động gây quỹ phổ biến nhất



Các tổ chức PLN cũng chứng tỏ mình năng động trong việc nộp đề xuất tài trợ đến các tổ chức cấp tài trợ (64%) và tham gia vào các hoạt động tạo nguồn thu, như bán hàng hóa của tổ chức (áo thun, thiệp, lịch, v.v.), để gây quỹ cho chương trình (61%). Ít nhất một nửa số tổ chức PLN cho biết họ có tổ chức các sự kiện gây quỹ.

Có một số khác biệt ở những loại hình tổ chức khác nhau. Ví dụ, hai người trả lời đến từ CSBCTXH cho biết họ gây quỹ bằng cách mời khách nước ngoài đến tham quan cơ sở của họ. Trong khi đó, các tổ chức PLN trong nước và quốc tế đã đăng ký hoạt động nói họ có thể gây quỹ bằng cách tham gia các hội chợ hoặc lễ hội do người khác tổ chức.

Và, dù hầu hết các tổ chức có thể tham gia các hoạt động gây quỹ, nhưng một số ít cho biết họ gặp khó khăn trong vấn đề gây quỹ, do những hạn chế có thể liên quan đến tình trạng pháp lý hoặc do tổ chức chưa có giấy phép hoạt động.

“Tôi có cảm tưởng như luật không phù hợp với các tổ chức [như tổ chức PLN của chúng tôi]. Chúng tôi phải được gây quỹ và nhận tài trợ cho công việc của mình nhưng lại bị hạn chế. Luật pháp quy định rất rõ đối với các công ty, nhưng lại không rõ ràng đối với các tổ chức [như chúng tôi]... Với giấy phép hiện tại chúng tôi không thể lập một Thỏa thuận hợp tác chính thức với một TCPCP để nhận tiền tài trợ từ họ. Trước đây chúng tôi đã thử làm như vậy rồi, nhưng không ai chịu kí vào Thỏa thuận hợp tác cả. [Những văn phòng chính phủ mà chúng tôi tìm đến] nói là họ không thể ký văn bản như vậy. Trong trường hợp này, chúng tôi chỉ có thể nhận tài trợ từ những nguồn không đòi hỏi quy trình phê duyệt như vậy.” (Người trả lời #13 – CSBTXH)

b. Kinh nghiệm của Tổ chức PLN trong việc xin giấy phép tổ chức sự kiện gây quỹ

Trong 17 tổ chức có kinh nghiệm tổ chức các sự kiện gây quỹ (bao gồm chương trình biểu diễn, thể thao, đấu giá nghệ thuật hoặc các sự kiện khác), chưa đến một nửa trong số đó cho biết từng nộp hồ sơ xin giấy phép lên chính quyền địa phương. Hai tổ chức nói chỉ cần một thỏa thuận với địa điểm tổ chức sự kiện là đủ. Hai tổ chức khác nói nếu có quan hệ đối tác với các cơ quan đoàn thể thì không cần phải xin giấy phép tổ chức sự kiện. Một tổ chức nữa nói rằng “hình như không ai quan tâm đến chuyện chúng tôi có giấy phép hay không”. Trong số những tổ chức không xin giấy phép, hơn một nửa là các Nhóm tình nguyện.

Dưới đây là trích dẫn và những câu chuyện từ các tổ chức PLN và TCPCP khác nhau về kinh nghiệm của họ trong việc xin giấy phép tổ chức sự kiện gây quỹ.

Trích dẫn từ các tổ chức PLN đã xin giấy phép

“Chúng tôi xin giấy phép trực tiếp hoặc gián tiếp cho tất cả các sự kiện công cộng của chúng tôi [do TCPCP của chúng tôi tổ chức], vì chuyện này ảnh hưởng đến cộng đồng... Chúng tôi xin giấy phép trực tiếp cho bất kỳ hoạt động nào có tụ họp đông người ở nơi công cộng. Với những sự kiện khác, chúng tôi có thể hợp tác với một địa điểm hoặc nhà cung cấp dịch vụ (ví dụ một đại lý du lịch) và họ sẽ xin các giấy phép cần thiết cho sự kiện... Nếu sự kiện được giới hạn cho một đối tượng khán giả nhất định thì có thể chỉ cần đồng ý miệng từ chính quyền địa phương là được.” (Người trả lời #12 – TCPCP)

“Chúng tôi tổ chức một sự kiện giống nhau trong ba năm liên tiếp. Trong hai năm đầu, chúng tôi kết hợp với các tổ chức có đăng ký để xin giấy phép tổ chức sự kiện. Trong cả hai lần nộp hồ sơ, [tổ chức PLN của chúng tôi] được gọi là đối tác dự án và quy trình xin giấy phép kéo dài khoảng hai hoặc ba tuần. Ở năm thứ ba, chúng tôi không xin giấy phép nữa.” (Người trả lời #1 – Nhóm tình nguyện)

“Các tổ chức phải xin giấy phép để tổ chức bất kỳ sự kiện nào có người nước ngoài. Nếu chỉ có một nhóm nhỏ người Việt Nam tham gia (tổ chức và tham dự), thì thông thường không cần xin giấy phép. Giấy phép tổ chức sự kiện do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp. Thường mất hai đến ba tuần để duyệt... Nếu trong sự kiện có hoạt động gây quỹ vì mục đích từ thiện thì phải xin thêm giấy phép của Sở Lao động, Thương binh xã hội (SLĐTBXH), mất khoảng ba bốn tuần.”⁶ (Người trả lời #3 – Nhóm tình nguyện)

⁶ LIN rất bất ngờ khi người trả lời này nêu ra yêu cầu để xin giấy phép tổ chức sự kiện gây quỹ từ SLĐTBXH vì yêu cầu này không được quy định trong luật liên quan. Vì lý do này, LIN hỏi Người trả lời #3, “Làm sao một tổ chức biết là họ phải xin giấy phép từ SLĐTBXH nếu như yêu cầu này không được quy định trong luật?” Người trả lời #3 đáp, “Thì phải tự biết thôi. Nhất là khi gây quỹ là chuyện nhạy cảm.” Để tìm hiểu thêm về yêu cầu này, LIN đã đến gặp SLĐTBXH (xin vui lòng xem Phụ lục 3 chi tiết phần hỏi đáp của LIN với SLĐTBXH).

Ví dụ 1:

Ban Từ Thiện Cabaret (CCC)

Một Nhóm Tình nguyện tự Đăng ký Giấy Phép để Tổ chức Sự kiện Gây quỹ ở TP.HCM

Một nhóm người nước ngoài sống và làm việc tại Việt Nam, họp lại (một cách tự nguyện) để tổ chức một sự kiện gây quỹ trong hai năm liên tiếp (2010 và 2011). Trong cả hai năm, họ đều xin được giấy phép, tổ chức một sự kiện, gây được quỹ và số tiền quỹ này được cấp cho các tổ chức từ thiện được chọn lựa từ trước. Sự kiện gồm có phần giải trí, một cuộc đấu giá im lặng và bán vé xổ số. Các tổ chức phi lợi nhuận của Việt Nam được nhận tài trợ từ tiền quỹ gây được ở cả hai sự kiện.

Ban Từ thiện Cabaret (CCC) có nhờ một luật sư trong nước giúp đỡ trong việc xin giấy phép cho sự kiện của họ trong cả hai năm. Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng LIN được mời quản lý việc phân bổ tiền tài trợ và theo dõi việc sử dụng tiền tài trợ. Trong năm đầu tiên, công ty của một thành viên CCC đã đứng ra làm “Đơn vị được phép” đại diện cho nhóm. Trong năm thứ hai, LIN làm đơn vị được phép đại diện cho nhóm. Trong cả hai năm, hồ sơ xin cấp giấy phép tổ chức sự kiện đều được nộp lên Sở Văn Hóa, Thể Thao và Du Lịch (SVHTTDL).

CCC được khuyên phải xin một Thư Ngỏ Ngoại Giao, tuy không bắt buộc nhưng Thư ngỏ sẽ giúp đẩy nhanh tiến trình phê duyệt giấy phép. Bởi vì nhóm quyết định có thêm Thư Ngỏ Ngoại Giao và bởi vì sự kiện có sự tham gia của người nước ngoài (là ban tổ chức, người biểu diễn và khách mời), nên một bản sao của hồ sơ xin cấp giấy phép cũng được gửi đến Sở ngoại vụ, Bộ Ngoại Giao.

Trong quá trình xin giấy phép từ SVHTTDL, CCC được đề nghị nên xin phê duyệt từ cả SLĐTBXH nữa. Vì nhóm không chắc rằng việc đó là cần thiết hay không và do lo sợ không kịp thời gian, nên nhóm quyết định gửi một lá thư đến SLĐTBXH, “báo” với họ về sự kiện mà nhóm muốn tổ chức và những hoạt động từ thiện liên quan.

Những chứng từ được yêu cầu

CCC được yêu cầu nộp hai (2) bản của những chứng từ sau đây, đều phải được ký tên đóng dấu:

- Đơn xin cấp phép gửi đến SVHTTDL, sử dụng giấy tiêu đề của Chính Phủ Việt Nam, bao gồm:
 - Mô tả sự kiện (mục đích, ngày, địa điểm);
 - Số lượng khách tham gia dự tính;
 - Họ tên và chức danh của một người đại diện ủy quyền từ tổ chức có giấy phép đứng ra xin (phải có con dấu);
 - Tất cả phải được ký tên, đóng dấu giáp lai bằng con dấu của tổ chức
- Phụ lục (chứng từ/thông tin được yêu cầu bởi SVHTTDL):
 - Bản sao giấy phép hoạt động của tổ chức đứng ra xin giấy phép (đóng dấu giáp lai của tổ chức);
 - Giấy Giới Thiệu từ LIN;
 - Thư Ngỏ Ngoại Giao, bản gốc cả tiếng Việt và tiếng Anh (lưu ý: thư ngỏ này là không bắt buộc, nhưng được cho là sẽ đẩy nhanh tiến trình phê duyệt cấp phép);
 - Danh sách người tổ chức và người biểu diễn (bao gồm Tên, Quốc tịch, Công ty và số hộ chiếu);
 - Lời nhạc (của các bài hát sẽ được biểu diễn trong chương trình); và
 - Chương trình của sự kiện (Lịch trình, nhạc, những câu chuyện, v.v...)
- Những chứng từ đã nộp cho SVHTTDL và SLĐTBXH (mặc dù chỉ SLĐTBXH yêu cầu):
 - Tên và tóm tắt mỗi dự án (tổ chức PLN) đã được lựa chọn trước cho việc tài trợ, cùng với một bản giới thiệu những hoạt động chính của họ;
 - Bản sao mềm của những thư từ gửi đi thông báo đến những tổ chức thụ hưởng được chọn;
 - Đơn xin cấp tài trợ của các tổ chức thụ hưởng (với con dấu của LIN ở trang đầu tiên);

- Thư chính thức gửi đến các tổ chức thụ hưởng (ký tên và đóng dấu của LIN);
- Biên bản làm việc/Thỏa thuận hợp tác với những tổ chức thụ hưởng đã được lựa chọn [Lưu ý: LIN chỉ trao đổi qua email vì Thỏa thuận hợp tác sẽ chỉ được ký sau khi xong sự kiện – khi biết chính xác được tổng số tiền đã gây quỹ được]; và
- Mẫu hay Bản thảo Thỏa Thuận Tài trợ [Lưu ý: những bản thỏa thuận không thể được thông qua cho đến khi số tiền chính xác được xác nhận, sau mỗi sự kiện].
- Yêu cầu những thông tin bổ sung (sau khi nộp hồ sơ lần đầu cho SVHTTDL):
 - Hai bộ hình màu của những trang phục sẽ được sử dụng trong buổi diễn;
 - Hai bản sao hợp đồng ký kết với đơn vị chủ địa điểm tổ chức sự kiện; và
 - Danh sách khách mời (yêu cầu bởi SVHTTDL).

Chú ý: CCC đã không thể cung cấp một danh sách hoàn chỉnh của khách mời vì vé vẫn đang được bán khi nhóm xin cấp giấy phép, và vì các công ty và cá nhân mua vé cho cả bàn để mời khách của họ mà không báo cho CCC biết. Vì thế, CCC không thể biết hết danh tính của các khách sẽ đến tham dự. SVHTTDL cho phép CCC cung cấp một danh sách khách mời có thể đến - mô tả những người mà CCC đã quảng cáo sự kiện này.

CCC hoàn thành hồ sơ chỉ 3 tuần trước ngày diễn ra sự kiện. Vì lý do này, một Thư ngỏ ngoại giao từ Lãnh sự quán nước ngoài đã được đính kèm với hi vọng nó sẽ giúp việc xử lý hồ sơ đúng tiến độ. Một tuần sau khi nộp hồ sơ, cố vấn của CCC kiểm tra với SVHTTDL để xem có cần thêm thông tin gì khác. Thêm khoảng một tuần “đi tới đi lui” để bổ sung hồ sơ. SVHTTDL yêu cầu CCC chuẩn bị thêm thông tin, và một hồ sơ xin cấp phép thứ hai, hoàn chỉnh hơn đã được nộp sau đó một tuần (hai bản sao của tất cả các tài liệu được yêu cầu như nêu trên, ký tên và đóng dấu). Sau đó, CCC thường xuyên liên lạc để hỏi thăm về tiến độ cấp phép.

“Bởi vì chúng tôi nộp hồ sơ trễ hơn so với được khuyến cáo nên chúng tôi đã gọi điện để kiểm tra tình trạng đơn xin mỗi ngày, trong suốt tuần lễ trước khi sự kiện diễn ra. Thật ra làm vậy là không đúng”, Cố vấn của CCC cho biết. “Tốt nhất là phải nộp hồ sơ càng sớm càng tốt. Sở có ít người và có thể lần sau họ sẽ không muốn giúp mình nếu mình nộp hồ sơ muộn.”

CCC không phải nộp báo cáo sau sự kiện cho SVHTTDL, Sở ngoại vụ hay SLĐT BXH. Thay vào đó, họ thông báo kết quả của sự kiện (vd. Số tiền quỹ gây được, ai là người được nhận số tiền đó) thông qua website của họ và báo chí.

Ví dụ 2:

TCPCP ấn danh

Kinh nghiệm của TCPCP trong việc xin giấy phép Tổ chức Sự kiện Gây quỹ

TCPCP này đã đăng ký giấy phép hoạt động. Họ cần xin cấp phép để tổ chức một sự kiện gây quỹ lớn, có các tiết mục biểu diễn, bán vé vào cửa và vé xô số, có sự tham dự của các công ty và cá nhân trong và ngoài nước. Quy trình kéo dài khoảng 3 tháng. Những cơ quan nhà nước mà TCPCP này liên lạc bao gồm Sở Văn Hóa, Thể Thao và Du Lịch (SVHTTDL) và Phòng Quan hệ đối ngoại thuộc Bộ Ngoại giao (PQHĐN). Ngoài ra, tổ chức này cũng được khuyến cáo phải làm việc với Sở Công an địa phương (vì lý do an toàn cho sự kiện).

Việc thu thập các thông tin được yêu cầu để xin được giấy phép này diễn ra trong tháng thứ nhất. Hồ sơ xin cấp phép được nộp vào tháng thứ hai, kèm phí cấp phép của SVHTTDL (500.000 đồng). TCPCP này không nhận được một danh sách những tài liệu cần nộp; tuy nhiên, họ được yêu cầu phải cung cấp những thông tin

sau kèm với hồ sơ xin cấp phép:

- Giới thiệu về sự kiện, bao gồm: giới thiệu về TCPCP, mục đích của sự kiện, số tiền quyên góp sẽ được sử dụng như thế nào – một bản sơ lược về chương trình/dự án sẽ được nhận tiền tài trợ (*Lưu ý: bản giới thiệu chỉ giới thiệu tổng quát, không đi vào chi tiết*);
- Bản sao giấy phép hoạt động của TCPCP tại Việt Nam;
- Số lượng và mô tả khách mời dự kiến;
- Danh sách nghệ sỹ và thông tin cụ thể về từng người, bao gồm: tên tất cả những người biểu diễn, số CMND/hộ chiếu, số hiệu chuyến bay (*chú ý: tại thời điểm nộp hồ sơ thì chưa có xác nhận cụ thể về lịch bay, nên TCPCP chỉ nộp lịch bay dự kiến và sau đó bổ sung lịch bay thật*);
- Lời nhạc của những bài hát sẽ được biểu diễn tại sự kiện;
- Danh sách thành viên ban tổ chức sự kiện;
- Mẫu quảng cáo của sự kiện (áp phích, vé, tờ rơi, v.v...); và
- Thư Ngỏ Ngoại Giao (*chú ý: Thư này không bắt buộc nhưng mọi người nghĩ nó sẽ giúp ích*)

Khi hồ sơ xin cấp phép được nộp tận tay SVHTTDL và PQHDN, đại diện của TCPCP đã hỏi liệu đại diện chính quyền có thể xem qua nội dung hồ sơ và báo cho họ biết có thiếu gì không. Lúc đó, không có yêu cầu nào được đưa ra. Một tháng sau, TCPCP gọi SVHTTDL để hỏi về tình trạng của hồ sơ xin cấp phép. Đại diện SVHTTDL nói rằng có vài vấn đề trong cách trình bày và hỏi thêm vài thông tin còn thiếu. TCPCP được yêu cầu chỉnh sửa và nộp lại hai bộ hồ sơ vào tháng thứ ba, bao gồm những thông tin bổ sung sau:

- Mục lục cho hồ sơ xin cấp phép; và
- Lịch trình chuyến bay cuối cùng của các nghệ sỹ biểu diễn đến từ ngoài thành phố.

“Chúng tôi phải hỏi [nhân viên SVHTTDL] theo nhiều cách khác nhau để cố gắng có được câu trả lời hữu ích. Thường thì các câu trả lời rất mơ hồ,” người phụ trách việc xin cấp phép cho biết.

Giấy phép chính thức được cấp 3 ngày trước ngày diễn ra sự kiện, tức là vào tháng thứ tư. SVHTTDL gọi TCPCP lên nhận giấy phép trong cùng ngày hôm đó. Theo đề nghị, một bản sao của giấy phép tổ chức sự kiện được gửi tận tay đến Công an cấp phường và quận nơi sự kiện diễn ra.

Quy trình nộp đơn xin cấp giấy phép

Với những tổ chức phi lợi nhuận chưa từng nộp đơn xin cấp phép, thì quy trình và các thông tin yêu cầu không rõ ràng. Ngay cả với những tổ chức PLN nộp đơn lần nữa, họ nhận thấy quy trình và các yêu cầu có thể thay đổi. Một số tổ chức PLN đã nêu ra các khó khăn mà họ gặp phải trong lúc xin giấy phép, đưa ra những đề nghị để cải thiện quy trình và những biện pháp thay thế để có được giấy phép. Một số ví dụ được nêu ra trong những câu trích dẫn dưới đây:

“Chúng tôi chỉ dùng mạng lưới liên lạc thân quen và kinh nghiệm của người đi trước để biết cần phải cung cấp thông tin gì và chuẩn bị tinh thần. Chúng tôi không biết bất cứ nguồn thông tin chính thức nào ngoài việc hỏi trực tiếp các viên chức.” (Người trả lời #12 – TCPCP)

“Những đơn vị nộp hồ sơ xin cấp phép không thể gọi để hỏi nếu có thắc mắc. Thường thì nhân viên không trả lời điện thoại. Thay vào đó, đơn vị xin phép phải đến tận nơi và nêu ra những thắc mắc trực tiếp. Những đại diện của [SVHTTDL] trả lời câu hỏi rất tốt. Bạn không cần phải xin hẹn trước. Thường thì bạn có thể gặp và nói chuyện với ai đó trong vòng 15 đến 30 phút kể từ khi bạn đến cơ quan họ.” (Người trả lời #3 – Nhóm TNV)

“Sẽ tốt hơn nếu chúng tôi được cấp phép đúng hạn hơn và những vấn đề cần được chỉnh sửa trong đơn xin cấp phép có thể được thông báo sớm hơn. [Dường như chúng tôi thấy] những yêu cầu thường thay đổi. Có năm họ yêu cầu nhiều chi tiết hơn năm trước.” (Người trả lời #9 – TCPCP)

“Nếu bạn muốn tổ chức một sự kiện công cộng, bạn nên hợp tác với chính quyền....Thuê bên thứ ba cung cấp dịch vụ cũng là một giải pháp tốt...[Tổ chức phi lợi nhuận của chúng tôi] luôn tổ chức những sự kiện nâng cao nhận thức lớn tại những địa điểm của chính phủ vì những lý do sau: giảm thủ tục phiền hà và giúp chúng tôi tránh được những vấn đề về pháp lý; những chỗ này thường là những địa điểm thích hợp để tổ chức sự kiện lớn (cung cấp không gian rộng lớn ở một địa điểm thuận lợi); đồng thời chúng tôi cũng được giảm giá thuê địa điểm và những dịch vụ liên quan...Để làm việc với các địa điểm thuộc chính phủ này, chúng tôi chỉ cần có được sự chấp thuận của người quản lý nơi đó. Chúng tôi chỉ cần cung cấp cho người quản lý nơi đó một bản sao giấy phép hoạt động [của tổ chức chúng tôi] và một bản mô tả sự kiện sắp diễn ra.” (Người trả lời #5 – TCKHCN)

“SVHTTDL yêu cầu chúng tôi trả tiền cho việc cung cấp an ninh, xe cứu thương và nhân viên y tá nhưng chúng tôi nói với họ rằng chúng tôi có hơn 50 tình nguyện viên, cộng thêm xe cứu thương được tài trợ, bác sỹ và y tá sẵn sàng để đảm bảo an toàn cho sự kiện và [cuối cùng họ đồng ý để chúng tôi giao việc đảm bảo an ninh trật tự và y tế cho các tình nguyện viên]...Vào ngày tổ chức sự kiện, khi chúng tôi đang dựng sân khấu, công an xuất hiện và bắt đầu hỏi chúng tôi những câu hỏi về an toàn và chúng tôi có cần sự hỗ trợ của công an không, nếu có thì chúng tôi phải trả tiền. Chúng tôi trình cho họ giấy phép tổ chức sự kiện của chúng tôi, trong đó có ghi rõ chúng tôi đã dùng mọi cách để đảm bảo an toàn cho sự kiện. Cuối cùng, công an bỏ đi. Tuy nhiên, sau đó khi sự kiện đang diễn ra, họ lại xuất hiện để kiểm tra xem chúng tôi có thực hiện những biện pháp an toàn mà chúng tôi đã đề ra hay không.” (Người trả lời #12 – TCPCP)

c. Những giấy phép bổ sung cho việc quảng cáo và bán hàng

Khi nộp hồ sơ xin cấp phép tổ chức sự kiện, một số tổ chức PLN phát hiện ra rằng họ cần thêm giấy phép khác để quảng bá cho sự kiện hoặc để bán đồ ăn và thức uống tại sự kiện. Thường thì hầu hết các tổ chức PLN không biết những yêu cầu như vậy.

“Để quảng cáo hoặc quảng bá sự kiện đến công chúng, đơn vị phải xin một giấy phép khác của SVHTTDL; tuy nhiên, chỉ những công ty Việt Nam mới được phép quảng cáo. Vậy nên việc xin giấy phép quảng cáo sẽ là không khả thi đối với những sự kiện tổ chức bởi người nước ngoài hay tổ chức PLN.” (Người trả lời #3 – Nhóm TNV)

Ví dụ 3

Saigon Children’s Charity (TCPCP)

Nộp hồ sơ xin cấp phép quảng bá sự kiện và bán đồ ăn & thức uống

Trong quá trình xin giấy phép tổ chức một sự kiện thường niên, Saigon Children’s Charity (SCC) biết được rằng họ sẽ phải cần thêm một giấy phép khác nếu họ muốn tổ chức họp báo, giảng băng-rôn tại nơi tổ chức sự kiện và/hoặc bán đồ ăn và thức uống tại sự kiện.

Bà Frederikke Lindholm, Trưởng ban Gây quỹ của SCC cho biết, “Chúng tôi nộp hồ sơ xin cấp phép tổ chức họp báo đến Trung tâm Thông tin và Văn Hóa. Vì sự kiện của chúng tôi là một sự kiện thể thao, chúng tôi có thể đi trực tiếp tới SVHTTDL để xin giấy phép này. Để được phép giảng băng rôn tại địa điểm tổ chức, là một địa điểm công cộng, chúng tôi nộp đơn đến Ủy Ban Nhân Dân TP.HCM. Còn giấy phép bán hàng phải được xin ở Sở Công Thương TP.HCM.”

Thông qua quá trình xin giấy phép bán hàng, SCC cũng biết được rằng mỗi đơn vị bán đồ ăn và thức uống phải tự xin thêm giấy phép bán hàng nếu họ muốn bán đồ ăn và thức uống tại sự kiện. SCC giải quyết vấn đề này bằng cách tư vấn những đơn vị bán hàng là họ có thể tránh được việc xin giấy phép bằng cách cung cấp đồ ăn và thức uống miễn phí, thay vì để bán. Một đơn vị quyết định thử xin giấy phép và đã thành công. SCC nghĩ rằng việc xin giấy phép không khó khăn vì đơn vị này đã ghi trong hồ sơ xin cấp phép của mình rằng, tất cả tiền thu được từ việc bán đồ ăn thức uống này sẽ được ủng hộ cho từ thiện.

SCC đã trả khoảng 95 USD để xin giấy phép giảng băng rôn cộng với 30 USD để đẩy nhanh quá trình cấp phép và đảm bảo nhận được giấy phép trước ngày tổ chức sự kiện.

d. Không rõ hoặc không cần phải xin giấy phép

Khi được hỏi, nhiều tổ chức PLN tiết lộ họ không nắm rõ về các điều kiện và yêu cầu cho việc xin giấy phép tổ chức một sự kiện gây quỹ.

“Một nhà tài trợ của chúng tôi muốn tổ chức một sự kiện [gây quỹ], [ở một tỉnh khác] nhưng chúng tôi rất lo lắng... Chúng tôi không biết có được làm chương trình này không và không muốn gặp rắc rối. Đụng đến chuyện gây quỹ thì chúng tôi không muốn mạo hiểm. Có thể chúng tôi sẽ không tổ chức sự kiện này.... (Người trả lời #6 – TCPCP)

“Thỉnh thoảng chúng tôi được mời tới những hội chợ bán hàng từ thiện công cộng hoặc riêng tư để dựng quầy hàng của mình, báo cho mọi người biết về công việc của chúng tôi và bán những vật dụng để gây quỹ cho tổ chức của mình. Chúng tôi nghĩ rằng người tổ chức sự kiện này sẽ phải xin giấy phép nhưng tôi không biết họ có xin hay không nữa.” (Người trả lời #12 – TCPCP)

Có một số tổ chức cho LIN biết rằng việc xin giấy phép tổ chức sự kiện là không cần thiết. Những tổ chức này bao gồm TCKHCN và nhóm TNV. Người của TCKHCN được phỏng vấn nói rằng tổ chức sự kiện đã nằm trong hoạt động chính của họ hoặc những dự án đã được duyệt, vậy nên họ không cần thêm một giấy phép nào khác. Một vài Nhóm TNV cho biết họ là đối tác với những Tổ chức PLN/TCPCP có đăng ký hoặc những cơ quan đoàn thể, và những tổ chức này thường thay mặt họ xin những giấy phép cần thiết hoặc được miễn xin giấy phép.

“Chúng tôi đã tổ chức sự kiện như vậy trong liên tục ba năm. Trong hai năm đầu, chúng tôi làm đối tác với một tổ chức đã đăng ký để xin giấy phép cho sự kiện... Đến năm thứ ba, chúng tôi không xin giấy phép. Sau hai năm thì chúng tôi thấy việc xin giấy phép tổ chức sự kiện không còn quan trọng nữa. Ngay cả bên chủ địa điểm tổ chức cũng không yêu cầu.” (Người trả lời #1 – Nhóm Tình Nguyên)

“Chúng tôi tổ chức những sự kiện nhỏ, như sự kiện vào ngày lễ để gây quỹ cho trẻ em bất hạnh, đó là một mảng trong dự án của chúng tôi...Không cần phải xin giấy phép vì sự kiện đó có liên quan đến dự án chúng tôi đang làm, và đã được duyệt bởi [tổ chức chủ quản của chúng tôi]. Ngoài ra, đây không được xem là nguồn thu nhập chính của Tổ chức PLN chúng tôi. Thật ra, những quỹ này được dành cho người khác, vì mục đích từ thiện. Tại những sự kiện này, chúng tôi kêu gọi sự giúp đỡ từ cả những cá nhân và tổ chức trong nước và ngoài nước. (Người trả lời #10 – TCKHCN)

“Một giấy phép tổ chức sự kiện là không cần thiết vì chúng tôi tổ chức sự kiện tại công viên công cộng, không cần xin giấy phép. Chúng tôi chỉ cần sự cho phép từ ban quản lý công viên. [Tuy nhiên, để có được sự cho phép]...chúng tôi phải trả từ 10 đến 12 triệu đồng cho mỗi sự kiện, bao gồm tiền thuê địa điểm (khoảng 6-8 triệu đồng/sự kiện) và phí bảo tồn công viên (khoảng 4 triệu đồng/sự kiện). [Thêm vào đó]...chúng tôi phải hợp tác với một tổ chức có giấy phép có khả năng ký hợp đồng.” (Người trả lời #2 – Nhóm TNV)

Ví dụ 4:

Nhóm Tình Nguyên Những Ước Mơ Xanh

Xin phép tổ chức sự kiện gây quỹ

Vào tháng 9 năm 2012, nhóm tình nguyện Những ước mơ xanh tổ chức một sự kiện gây quỹ để

mua xe đạp cho trẻ em nghèo ở Long An. Địa điểm tổ chức sự kiện là một không gian ngoài trời tại một trong những văn phòng của Đoàn Thanh Niên. Nhóm này nói rằng họ không cần phải xin giấy phép tổ chức sự kiện.

“Chúng tôi chỉ cần thông báo với người quản lý của Đoàn Thanh Niên,” người sáng lập nhóm NUMX cho biết. “Nhóm chúng tôi viết một đề xuất và gửi cho người quản lý, sau đó người này phê duyệt và đóng dấu rồi gửi lại cho chúng tôi trước khi diễn ra sự kiện.”

e. **Viết Đề Xuất và Kêu gọi Trực tiếp tài trợ/đóng góp**

Viết đề xuất tài trợ và xin tài trợ trực tiếp từ một tổ chức hoặc doanh nghiệp là hai cách gây quỹ được các tổ chức PLN nhắc đến nhiều nhất trong khảo sát. Liên quan đến hoạt động này, có sự khác nhau giữa các tổ chức PLN về nguồn thu trong nước so với nước ngoài.

“Nguồn thu chính của chúng tôi là các khoản tài trợ vì chúng tôi tập trung vào triển khai những dự án lớn, kéo dài. Trước đây chúng tôi thường phụ thuộc nhiều vào những nguồn thu từ dịch vụ tư vấn và đào tạo. Nhưng dần dà, những nguồn thu này trở thành thứ yếu.” (Người trả lời #10 – TCKHCN)

“Là một TCPCP, chúng tôi không được phép kêu gọi trực tiếp từ các cá nhân và công ty trong nước. Khi chúng tôi có được một khoản tài trợ từ một tập đoàn đa quốc gia hoặc một công ty nước ngoài, phần lớn thường là do một mối quan hệ sẵn có với trụ sở của những công ty này.” (Người trả lời #6 – TCPCP)

“Chúng tôi không từ chối tiền từ các công ty và cá nhân người Việt Nam nhưng thường chúng tôi không chủ động kêu gọi sự đóng góp này.” (Người trả lời #12 – TCPCP)

Khi viết đề xuất tài trợ hoặc kêu gọi đóng góp từ các tổ chức, thì những nhóm tình nguyện gặp khó khăn nhiều hơn so với các tổ chức đã đăng ký, có thể do quy định về quản lý rủi ro của nhà tài trợ.

“Một vài tập đoàn mà chúng tôi đã tiếp cận đòi hỏi rằng tiền tài trợ của họ phải được chuyển đến một tài khoản ngân hàng chính thức (thuộc một tổ chức). Nhóm chúng tôi không có giấy phép hoạt động và không có tài khoản ngân hàng. [Nếu cần thực hiện một giao dịch] chúng tôi chỉ dùng tài khoản cá nhân. Đôi khi, đối với một số nhà tài trợ, chúng tôi có thể hợp tác với một tổ chức đoàn thể đồng ý nhận tiền tài trợ trên danh nghĩa của chúng tôi. Họ không lấy phí của chúng tôi cho việc đó.” (Người trả lời #11 – Volunteer Group)

f. **Những chiến lược gây quỹ khác**

Nhiều tổ chức PLN áp dụng những chiến lược ít truyền thống hơn trong việc gây quỹ, với những cấp độ thành công và nỗ lực khác nhau. Hai CSBTEXH tìm thấy lợi ích trong việc đón các đoàn khách du lịch đến địa điểm làm việc của họ, một TCPCP tìm thấy một cách sách tạo đó là làm đối tác với các cửa hàng bán lẻ. Một nhóm TNV hợp tác với một trường học công trong khi một nhóm khác thì cam đoan kết quả để thu hút hỗ trợ từ các doanh nghiệp.

Người trả lời #8 (CSBTEXH) có một người bạn thân làm trong ngành du lịch. Người bạn thỉnh thoảng giới thiệu những khách hàng quan tâm ghé thăm Tổ chức PLN. “Chúng tôi mời họ trải nghiệm thử công việc mà chúng tôi đang làm. Và khi người ta đến thăm mái ấm, họ thường đóng góp tiền.”

“Chúng tôi thường nhận được yêu cầu từ các nhóm du khách đến Việt Nam (ví dụ như từ Hàn Quốc hay Nhật Bản) rằng họ muốn đến thăm mái ấm của chúng tôi. Chúng tôi luôn phải xin phép trước với UBND quận. Chúng tôi luôn xoay sở để xin được phép nhưng việc đó thường phải mất thời gian,

đôi khi vài tháng, để tập hợp đủ thông tin yêu cầu và nhận được sự chấp thuận của họ.” (Người trả lời #13 – CSBTXH)

“[TCPCP của chúng tôi] không được phép bán một cách chính thức bất cứ thứ gì mà chưa có giấy phép. Chúng tôi cũng không thể xuất hóa đơn đỏ. Chúng tôi có hợp tác với các hệ thống bán lẻ vì họ đồng ý sẽ thay chúng tôi làm những việc này và báo cáo số tiền thu được cho chúng tôi.” (Người trả lời #12 – TCPCP).

“Một lần, chúng tôi hợp tác với một trường tiểu học địa phương để gây quỹ cho Dự Án Heo Đất. Khi kết thúc dự án, các học sinh ở trường đã bỏ đầy tiền vào hơn 1.000 con heo đất. Ban giám hiệu nhà trường sau đó yêu cầu chúng tôi đưa lại cho trường phân nửa số tiền đã quyên góp được. Chúng tôi phải làm theo vì không có chọn lựa nào khác. Nhưng sau đó chúng tôi quyết định sẽ không bao giờ hợp tác với trường học nữa.” (Nhóm tình nguyện Những Ước Mơ Xanh)

“Hầu hết những khoản tiền chúng tôi nhận được đều từ các TCPCP nhưng chúng tôi cũng gây quỹ từ các tập đoàn. Mới đầu rất khó gây quỹ vì chúng tôi không có tên tuổi, không có chứng chỉ chúng nhận gì. Một năm sau, chúng tôi gặp lại đúng khó khăn đó. Vậy nên chúng tôi đã quyết định thay đổi chiến lược của mình. Đó là khi chúng tôi nảy ra ý kiến hứa với những tập đoàn tài trợ tiềm năng rằng chúng tôi sẽ thu hút được một lượng khách tham dự nhất định tại các sự kiện của chúng tôi. Nếu chúng tôi thực hiện đúng lời hứa của mình, công ty sẽ tài trợ cho chúng tôi một khoản tiền. Việc hứa về lượng người tham dự đã giúp chúng tôi giải quyết được vấn đề của mình.” (Người trả lời #2 – Nhóm TNV)

g. Những hoạt động tạo ra doanh thu

Một số tổ chức PLN đã thực hiện nhiều chiến lược khác nhau cho việc phát triển “doanh thu” để hỗ trợ cho những hoạt động phi lợi nhuận của họ. Một số (TCPCP, Nhóm TNV và TCKHCN) đặt sản xuất rồi bán lại những món hàng thuộc tổ chức (như nón, áo thun, ly) để kiếm lời; một vài tổ chức thì mời những người thụ hưởng tham gia vào việc tạo ra những sản phẩm có thể bán lại ngoài cộng đồng; và những tổ chức khác thì cung cấp dịch vụ tư vấn có thu phí.

“Chúng tôi bán áo thun trên mạng và tại các sự kiện của chúng tôi. Lợi nhuận thu được sẽ được dùng để trao học bổng. Chúng tôi hợp tác với một nhà sản xuất trong nước nhận lời in áo giá ưu đãi cho chúng tôi. Chúng tôi bán hơn 2.000 áo thun một năm. Năm nay, chi phí sản xuất áo thun lại giảm nên lợi nhuận chúng tôi thu được cao hơn. Chúng tôi không phải đóng thuế vì chúng tôi không yêu cầu nhà sản xuất xuất hóa đơn VAT.” (Người trả lời #11 – Volunteer Group)

“Vào dịp trung thu, [chúng tôi bán những món hàng mùa lễ] cho những trung tâm bảo trợ trẻ mồ côi, mái ấm cho trẻ em, trẻ khuyết tật và các nhóm từ thiện khác. Chúng tôi mua [những món hàng này] từ một nhà sản xuất địa phương, với một mức giá ưu đãi, và lợi nhuận thu được từ việc bán lỏng đèn sẽ được dùng để hỗ trợ cho những dự án của chúng tôi.” (Người trả lời #4 – TCKHCN)

“Chúng tôi thu thập các cuốn lịch cũ và tặng cho trẻ em khiếm thị để các em có thể dùng giấy lịch để viết chữ nổi. Phần còn lại chúng tôi đem bán ve chai và tiền thu được sẽ được dùng cho các hoạt động từ thiện dành cho trẻ em của chúng tôi.” (Nhóm Những Ước Mơ Xanh)

“Một nhà hàng địa phương đã giúp gây quỹ cho [Tổ chức PLN chúng tôi] bằng cách trưng bày và bán tranh do các em vẽ.” (Người trả lời #13 – CSBTXH)

“[Chúng tôi] có thể quyên góp được một ít tiền bằng cách cung cấp các dịch vụ tư vấn: nghiên cứu, đánh giá dự án, đào tạo và các dịch vụ khác.” (Người trả lời #4 – TCKHCN)

h. Những kế hoạch tương lai cho việc gây quỹ tại Việt Nam

Tất cả các tổ chức được phỏng vấn đều nêu được nhu cầu phải cải thiện nỗ lực gây quỹ của họ. Với nhiều tổ chức, mối đe dọa từ việc giảm viện trợ nước ngoài là có thật và đem lại rủi ro cho tương lai của tổ chức.

“Nguồn tài trợ quốc tế hiện đang giảm vì thực tế là Việt Nam đang chuyển từ nước có thu nhập thấp lên nước có thu nhập trung bình.” (Người trả lời #6 – TCPCP)

“[Cho đến nay, hầu hết nguồn quỹ của chúng tôi là từ các tổ chức nước ngoài. Với việc Việt Nam trở thành nước có thu nhập trung bình...chúng tôi có kế hoạch tìm kiếm tài trợ từ trong nước. Chúng tôi đang xem xét khả năng tổ chức một sự kiện [giải trí] để gây quỹ từ [những người] trong nước...Chúng tôi có thể làm việc với một công ty chuyên tổ chức sự kiện có thể lo mọi việc hậu cần và xin những giấy phép cần thiết để tổ chức sự kiện như vậy.” (Người trả lời #5 – TCKHCN)

“Việt Nam đang trở thành nước có thu nhập trung bình, điều này có nghĩa là một vài tổ chức tài trợ quốc tế sẽ có xu hướng giảm dần đầu tư vào Việt Nam. Vì lý do này, [Tổ chức PLN chúng tôi] đang tìm kiếm những nguồn tài trợ khác từ các nguồn trong và ngoài nước. Ví dụ, chúng tôi đang tìm kiếm những TCPCP và công ty có cùng sứ mệnh với chúng tôi. [Chúng tôi có] kế hoạch để lập một danh sách những công ty đang quan tâm đến những vấn đề cộng đồng nằm ở gần các dự án của chúng tôi nhất.” (Người trả lời #4 – TCKHCN)

Những đề nghị để cải thiện bao gồm chính thức hóa các chiến lược gây quỹ, thử nghiệm những cách gây quỹ mới và nhắm vào những nhóm nhà tài trợ tiềm năng mới.

“Trước đây thì không cần phải gây quỹ. [Tổ chức PLN này nhận được tiền tài trợ cho dự án chính từ 2 nhà tài trợ suốt hơn 10 năm qua] Bây giờ, vì chúng tôi muốn giới thiệu chương trình mới, nên cần phải gây quỹ và chúng tôi sẽ thử cố gắng xem sao.” (Người trả lời #8 – CSBTXH)

“Chúng tôi cần có thêm nhiều chiến lược gây quỹ. Chúng tôi đang nghĩ đến việc gây quỹ qua mạng, nhưng để làm được việc này, chúng tôi có thể phải cần thành lập một Tổ chức PLN chính thức hay sử dụng một kênh khác... Với qui mô hoạt động hiện tại, thì chúng tôi không cần xin giấy phép. Chúng tôi sẽ cần phải thuê nhân viên hành chính nếu chúng tôi quyết định thành lập tổ chức phi chính phủ. Sẽ khó khăn hơn.” (Người trả lời #1 – Nhóm TNV)

“Chúng tôi muốn huy động thêm nguồn quỹ, từ các nguồn khác; tuy nhiên, trước tiên chúng tôi muốn phát triển nền tảng – quản lý và các chương trình – để tổ chức có thể bền vững... Vì thế, hiện chúng tôi chưa chú trọng vào việc gây quỹ và chúng tôi cũng không phân công nhân viên nào phụ trách việc này cả.” (Người trả lời #7 – Quỹ)

“Chúng tôi có lợi thế lớn là nhận được hỗ trợ từ các các tổ chức PLN của Việt Nam và TCPCP quốc tế đã đăng ký. Khi chúng tôi đề xuất một dự án, họ giúp chúng tôi rất nhiều. Họ cung cấp cho chúng tôi những thông tin hữu ích, hỗ trợ kỹ thuật, tài chính và ngay cả pháp lý...Hiện tôi đang tìm hiểu cách để đăng ký [Tổ chức PLN chúng tôi] một cách chính thức. Tôi đang gặp gỡ với các tổ chức đã đăng ký (trong nước và quốc tế) để hiểu được quy trình đăng ký và những yêu cầu đối với một tổ chức có đăng ký. Hiện tại tôi vẫn chưa rõ chúng tôi có nên đăng ký giấy phép chính thức hay không. Có rất nhiều gánh nặng/bất lợi liên quan đến việc đăng ký nhóm. (Người trả lời #2 – Nhóm TNV)

Một số tổ chức PLN cho biết ngày càng nhiều tổ chức muốn đổi đổi tương từ các công ty và tổ chức nước ngoài sang các công ty và cá nhân trong nước. Một tổ chức PLN nghĩ rằng cách làm này sẽ hiệu quả hơn ở miền Nam so với miền Bắc.

“Chúng tôi muốn gây quỹ trong nước nhưng chúng tôi không muốn làm âm ỉ. Vì thế chúng tôi rất thận trọng... Những chương trình của chúng tôi tuyển người ở Việt Nam, vì thế sẽ nếu chúng tôi có thể gây quỹ trong nước thì sẽ đem lại lợi ích cho nền kinh tế. Hơn nữa, một khi đã có thể gây quỹ trong nước, chúng tôi sẽ đóng góp cho việc xây dựng một văn hóa từ thiện trong nước và khuyến khích những cam kết và sự quan tâm địa phương lớn hơn trong quá trình lên kế hoạch (vì nhà tài trợ sẽ đầu tư nhiều hơn theo định hướng của chương trình). Chúng tôi không xem mình như một tổ chức

từ thiện. Chúng tôi là một tổ chức phát triển. Chúng tôi muốn vượt qua suy nghĩ hiện nay rằng ‘sẽ không có lợi gì cho tôi hoặc công ty tôi trong việc tài trợ hay làm tình nguyện’, và hướng đến việc thay đổi nhận thức cho tình nguyện viên/ nhà tài trợ. Các TCPCP hiện nay vẫn chưa giải thích được đủ tại sao chúng tôi làm những việc mình đang làm....chúng tôi nên nói về điều này với người trong nước và các công ty trong nước để giúp cho công việc của chúng tôi bền vững hơn. (Người trả lời #6 – TCPCP)

“Đến nay, tất cả những sự kiện của chúng tôi thường chỉ nhắm đến những người nước ngoài sinh sống và làm việc tại Việt Nam, nhưng đối tượng nhà tài trợ của chúng tôi đang dần thay đổi. Vậy nên, chúng tôi phải thay đổi cách tiếp cận và điều này sẽ khá thú vị...Thử thách lớn nhất của chúng tôi là thật sự trong thâm tâm, chúng tôi biết rằng đối tượng ưu tiên chúng tôi nhắm đến khi gây quỹ là những tập đoàn quốc tế và các công ty nước ngoài và rằng đang có một sự cạnh tranh tăng dần giữa các NGO để giành được sự hỗ trợ từ các công ty này.” (Người trả lời #12 – TCPCP)

“Vẫn có cơ hội nhận được tài trợ từ cộng đồng trong nước. Hiện tại thì đây không phải là nguồn thu chính cho các tổ chức PLN trong nước. Nhưng từ từ, chúng tôi sẽ cần đến nguồn quỹ này. Nếu chúng tôi có thể làm được việc này, các dự án của chúng tôi sẽ có khả năng duy trì được cao hơn. Tôi nghĩ điều này khả thi hơn ở miền Nam, nếu so với miền Bắc. Tại miền Bắc, việc tài trợ từ các cá nhân hay công ty nghe sẽ rất lạ đời... kêu gọi gây quỹ từ thiện thường do chính phủ thực hiện. Có thể người ta đóng góp là vì họ cảm thấy bị buộc phải làm vậy. Ví dụ như, [Tổ chức PLN chúng tôi] từng nhờ [một Bộ Trưởng] viết thư giới thiệu để giúp chúng tôi gây quỹ cho mục đích từ thiện. Tôi nghĩ lá thư đó đã giúp chúng tôi quyên góp được tiền.” (Người trả lời #10 – TCKHCN)

Một vài tổ chức bày tỏ lo ngại và thắc mắc về quyền được gây quỹ ở Việt Nam.

“Nói đến gây quỹ, vấn đề lớn nhất là khung pháp lý. Ví dụ như, [chúng tôi có] kế hoạch gây quỹ trên mạng để trao học bổng, nhưng để làm được [chúng tôi] phải bổ sung chức năng này vào giấy phép của mình.” (Người trả lời #5 – TCKHCN)

“[Tổ chức PLN chúng tôi] muốn hiểu khung pháp lý cho hoạt động gây quỹ tại Việt Nam. Một khi chúng tôi đã hiểu được khung pháp lý, thì chúng tôi sẽ có kế hoạch để gây quỹ... Ngoài ra, chúng tôi khá yếu trong vấn đề gây quỹ - tổ chức sự kiện và gây quỹ từ các doanh nghiệp. Chúng tôi không có nhân viên phụ trách gây quỹ và nhân viên hiện thời của chúng tôi không ai được đào tạo trong việc gây quỹ.” (Người trả lời #4 – TCKHCN)

i. Báo cáo về số tiền gây quỹ trong nước

Phần lớn các tổ chức PLN được phỏng vấn cho bản ghi nhớ này nói rằng họ không bị yêu cầu báo cáo với chính quyền về những số tiền gây quỹ được trong nước. Tuy nhiên các TCKHCN nói họ phải báo cáo tình hình tài chính chung, ít nhất hai lần mỗi năm, với cơ quan chủ quản. Tất cả tổ chức PLN và TCPCP được phỏng vấn đều nói rằng họ báo cáo số tiền gây quỹ được với các đối tác dự án và nhà tài trợ. Thành thạo người nhận các báo cáo này gồm cả văn phòng chính phủ; tuy nhiên, việc chia sẻ thông tin này với các cấp chính quyền chỉ đơn thuần là tự nguyện từ phía tổ chức.

“Chúng tôi báo cáo với Đoàn Thanh Niên sau mỗi sự kiện,” ông Hải, người sáng lập nhóm Tình nguyện Những ước mơ xanh cho biết. “Chúng tôi không phải báo cáo hàng tháng, thời gian báo cáo tùy thuộc vào thời điểm diễn ra chương trình. Sau khi chương trình kết thúc - chúng tôi luôn dùng hết số tiền xin được cho mỗi chương trình, thì chúng tôi mới nộp báo cáo.”

“Chúng tôi báo cáo hai lần một năm với UBND địa phương. PACCOM trước đây có nói là chúng tôi không cần báo cáo với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị TP.HCM (HUFO) nhưng chúng tôi đã nhận được những thông tin trái chiều từ cả hai phía, vì vậy chúng tôi quyết định nộp báo cáo cho cả hai.” (Người trả lời #13 – CSBTEXH)

“Sau sự kiện [gây quỹ], người phụ trách cấp giấy phép cho chúng tôi gọi điện để hỏi tổng số tiền thu được nhưng hình như việc này không phải là một phần chính thức của quy trình... Chúng tôi chỉ phải báo cáo về chi phí cho các chương trình và phí quản lý, chứ không báo số tiền thu được... Chúng tôi cũng gửi cho PACCOM báo cáo kiểm toán của chúng tôi, tuy nhiên, việc này là không bắt buộc.” (Người trả lời #12 – TCPCP)

Một tổ chức PLN chỉ ra rằng một trong những khó khăn đối với họ là không biết có phải báo cáo số tiền gây quỹ được trong nước hay không:

“...khó mà chia nhỏ các nguồn tài trợ trong nước, ví dụ, thông qua một sự kiện. Nếu người ta mua vé tham gia sự kiện tại cửa hoặc mua vé xổ số trong thời gian diễn ra sự kiện, thì sẽ rất khó mà phân biệt đâu là đóng góp của người trong nước hay người nước ngoài, công ty hay cá nhân.” (Người trả lời #10 – TCKHCN)

Ví dụ 5:

Trung tâm quản lý & phát triển bền vững (MSD)

Báo cáo về gây quỹ bởi TCKHCN

MSD không phải báo cáo về việc gây quỹ trong nước. Tuy nhiên, khi nhận được tiền tài trợ từ các nguồn quốc tế, MSD phải được sự chấp thuận trước từ VUSTA (cơ quan chủ quản của MSD) và chính quyền địa phương. MSD cũng phải báo cáo về những quỹ này cho VUSTA, chính quyền địa phương và Bộ Tài chính.

- Chấp thuận nhận tài trợ từ các nguồn quốc tế

Bà Nguyễn Phương Linh, giám đốc của MSD, giải thích, “Trình tự báo cáo khá rõ ràng vì vậy chúng tôi không gặp nhiều khó khăn”. Bà cho biết thêm: “Tuy nhiên, có đôi chút phức tạp để nhận được tài trợ cho các dự án nâng cao năng lực cho CSOs từ các tổ chức song phương và đa phương như Liên Hợp Quốc hoặc các chính phủ quốc tế. Để nhận được vốn từ những nguồn này các dự án phải được xem xét bởi Bộ Công An và các cơ quan liên quan khác để nhận được sự đồng ý. Quy trình xem xét này được quản lý bởi VUSTA. Do đó, có thể mất vài tháng mới được chấp thuận. Trong khi chờ đợi sự chấp thuận, chúng tôi có thể bắt đầu công việc cơ bản trong dự án (như: nghiên cứu, logistics...). Tuy nhiên, chúng tôi chỉ có thể tổ chức lễ công bố dự án khi sự chấp thuận được thông qua. Đã có vài lần chúng tôi phải hoãn lễ công bố trong hai tháng...”

- Báo cáo về tài trợ quốc tế

“Theo hệ thống mới của VUSTA, nếu nguồn tài trợ đến từ các nhà tài trợ quốc tế thì việc báo cáo khá phức tạp. Mẫu báo cáo được gửi từ VUSTA rất khác so với hệ thống quản lý tài chính của chúng tôi. Nó cũng khác so với báo cáo theo yêu cầu của các nhà tài trợ và Bộ Tài Chính. Chúng tôi phải chuẩn bị nhiều loại báo cáo khác nhau liên quan đến cùng một nguồn tài trợ. Như vậy mất thời gian và chúng tôi không hiểu tại sao VUSTA phải thực hiện việc kiểm toán này vì chúng tôi đã có một kiểm toán viên độc lập làm việc đó rồi.”

Tuy các TCKHCN thường xuyên phải báo cáo với cơ quan thuế, nhưng những báo cáo này không bao gồm số tiền gây quỹ được. Và, dù theo quy định thì các khoản chi phí của TCKHCN đều được hoàn thuế, nhưng thủ tục hoàn thuế đối với tổ chức PLN được cho là rất tốn thời gian và rất phiền toái.

“Chúng tôi không phải báo cáo về quỹ đã gây được cho cơ quan thuế địa phương. Việc báo cáo với cơ quan thuế địa phương sẽ đưa tổ chức phi lợi nhuận chúng tôi vào tình thế khó xử: Nếu chúng tôi

báo cáo về thu nhập này, cơ quan thuế có thể yêu cầu chúng tôi nộp thuế (có thể họ không biết hoặc không hiểu về những tổ chức phi lợi nhuận - chúng tôi làm gì, chúng tôi khác với loại hình công ty như thế nào, từ đó tạo ra các rắc rối cho chúng tôi). Tuy nhiên, nếu chúng tôi không báo cáo cho cơ quan thuế ở địa phương, thì chúng tôi không thể yêu cầu hoàn thuế giá trị gia tăng. Một nhà tài trợ muốn chúng tôi cố gắng yêu cầu hoàn thuế giá trị gia tăng. Nhưng chúng tôi không hề có kinh nghiệm làm điều này và chúng tôi cảm thấy lo ngại.” (Người trả lời #10-TCKHCN)

Trong số ba TCKHCN được phỏng vấn cho bản ghi nhớ này, không có tổ chức nào từng thử xin hoàn thuế giá trị gia tăng.

PHỤ LỤC

Nội dung

1. Danh mục các văn bản pháp luật tham khảo
2. Hỏi đáp với Cục thuế TP.HCM
3. Hỏi đáp với Sở lao động thương binh xã hội TP.HCM
4. Thủ tục xin giấy phép tổ chức sự kiện gây quỹ
5. Đơn đề nghị cấp giấy phép cho cá nhân, đoàn nghệ thuật nước ngoài vào Việt Nam biểu diễn nghệ thuật
6. Đơn đề nghị cấp giấy phép cho cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài vào Việt Nam biểu diễn nghệ thuật
7. Đơn đề nghị cấp giấy phép cho cá nhân là người nước ngoài đang sinh sống tại Việt Nam biểu diễn nghệ thuật
8. Đơn đề nghị cấp giấy phép trình diễn thời trang
9. Đơn đề nghị cấp giấy phép tổ chức lễ hội
10. Mẫu thư đề nghị cấp giấy phép tổ chức sự kiện

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT

QUY ĐỊNH CHUNG

1. Bộ luật dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005 của Quốc hội.
2. Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003 của Quốc hội.
3. Nghị định 103/2009/NĐ-CP ngày 6 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về việc ban hành quy chế hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng (sửa đổi bởi Nghị định 01/2012/NĐ-CP ngày 4 tháng 1 năm 2012).
4. Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL ngày 16/12/2009, sửa đổi bởi (i) Thông Tư 07/2011/TT-BVHTTDL ngày 7 tháng 6 năm 2011 của Bộ Văn Hoá, Thể Thao và Du Lịch, và (ii) Thông Tư 05/2012/TT-BVHTTDL ngày 2 tháng 5 năm 2012.
5. Nghị định 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính Phủ ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài ("**Nghị định 93**").
6. Thông tư 07/2010/TT-BKH ngày 30/3/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thi hành Nghị định 93.

CSBTXH

7. Nghị định 67/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội.
8. Nghị định 68/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định điều kiện và thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể cơ sở bảo trợ xã hội ("**Nghị định 68**").
9. Thông tư 07/2009/TT-BLDTBXH của ngày 30 tháng 3 năm 2009 Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành Nghị định 68.
10. Nghị định 81/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi và bổ sung Nghị định 68.

Quỹ từ thiện, xã hội

11. Nghị định 30/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.
12. Thông tư 09/2008/TT-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành Nghị định 148/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.⁷
13. Thông tư 10/2008/QĐ-BTC ngày 12 tháng 2 năm 2008 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Quỹ xã hội và Quỹ từ thiện.
14. Nghị định 64/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2008 về việc vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ nhân dân khắc phục khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, sự cố nghiêm trọng, các bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo ("**Nghị định 64**").
15. Thông tư 72/2008/TT-BTC ngày 31 tháng 7 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định 64.
16. Nghị định 31/2011/QĐ-TTg ngày 2 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc công khai, minh bạch, kiểm tra và giám sát việc thực hiện quy định pháp luật về an sinh xã hội.

⁷ Mặc dù Nghị định 48 đã được thay thế bởi Nghị định 30, trong thời gian chưa có thông tư mới hướng dẫn thi hành Nghị định 30, Thông tư 09 sẽ vẫn được áp dụng trên thực tế.

17. Quyết định 192/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.
18. Thông tư 03/2005/TT-BTC ngày 06 tháng 1 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính.
19. Thông tư 21/2005/TT-BTC ngày 22 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Hội

20. Nghị định 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội ("**Nghị định 45**").
21. Quyết định 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định 45.
22. Thông tư 11/2010/TT-BNV ngày 26 tháng 11 năm 2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị định 45.

Tổ chức khoa học và công nghệ

23. Luật Khoa học và Công nghệ ngày 09 tháng 6 năm 2000 của Quốc hội.
24. Nghị định 81/2002/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoa học và Công nghệ.
25. Thông tư 02/2010/TT-BKHHCN ngày 18 tháng 3 năm 2010 của Bộ khoa học và Công nghệ hướng dẫn thành lập và đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.

Các tổ chức phi chính phủ quốc tế

26. Nghị định 12/2012/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2012 về việc đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ tại Việt Nam.
27. Nghị định 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về quy chế quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài ("**Nghị định 93**").
28. Thông tư 07/2010/TT-BKH ngày 30 tháng 3 năm 2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thi hành Nghị định 93.

PHỤ LỤC 2

HỎI ĐÁP VỚI CỤC THUẾ TP.HCM

Từ tháng 7 đến tháng 10-2012, LIN đã tìm đến các cơ quan chính quyền địa phương, website của chính quyền địa phương và các cơ quan chủ quản của các Tổ chức PLN để hỏi những vấn đề cụ thể về gây quỹ ở Việt Nam. Vào ngày 11-7-2012, LIN gặp ba đại diện của Cục thuế TP.HCM. Sau cuộc gặp này, LIN đã ghi chép lại biên bản cuộc gặp, theo hình thức hỏi đáp, và gửi lại cho người liên lạc chính ở Cục thuế để đảm bảo chính xác. Biên bản được chỉnh sửa lại vài chỗ nhỏ và dưới đây là biên bản đã được điều chỉnh.

Cuộc gặp giữa LIN và Cục thuế TP.HCM

Ngày 11 tháng 7 năm 2012

Câu hỏi 1: Quý do các tổ chức phi lợi nhuận Việt Nam (Tổ chức PLN VN) có được từ hoạt động gây quỹ thì có được miễn thuế hay không? Nếu không, các Tổ chức PLN VN nên làm thế nào để ghi nhận các khoản tiền này trong báo cáo với cơ quan thuế ở địa phương?

Câu trả lời 1: Nếu các tổ chức Tổ chức PLN VN có giấy phép hoạt động hàng năm, thì chỉ cần báo cáo cho cơ quan chủ quản hoặc đơn vị cấp phép của họ. Họ không phải nộp thuế cho số tiền thu được từ việc gây quỹ. Và cũng không cần báo cáo với cơ quan thuế.

Câu hỏi 2: Các Tổ chức PLN VN có thể gây quỹ một cách không hạn chế bằng cách bán các đồ dùng cá nhân hoặc vật lưu niệm của Tổ chức PLN VN như thiệp mừng, cốc có in hình...) hay không? Một số người có thể gọi đây là hoạt động gây quỹ để tạo nguồn thu.

Câu trả lời 2: Trước khi bán hàng hóa để gây quỹ, tổ chức phải nộp hồ sơ xin cấp phép từ cơ quan cấp phép hoạt động. Sau khi bán, tổ chức phải kê khai và nộp thuế theo quy định. Không có một quy định nào ghi nhận hoạt động kinh doanh được miễn thuế... Bất kỳ hàng hóa nào được bán bắt buộc phải kê khai và nộp thuế.

Câu hỏi 3: Một tổ chức nước ngoài không đăng ký hoạt động tại Việt Nam có thể vận chuyển hàng đến Việt Nam để bán và lấy số tiền thu được sử dụng cho mục đích từ thiện hay không?

Câu trả lời 3: Tổ chức nước ngoài cần được sự cho phép của Ủy ban nhân dân thành phố nơi tổ chức bán hàng.

Câu hỏi 4: Các chi phí liên quan tới việc gây quỹ (như: tiếp thị, quảng cáo, gặp gỡ...) của các tổ chức Tổ chức PLN VN có được khấu trừ thuế hay không?

Câu trả lời 4: Nếu các chi phí được chi tiêu phù hợp với các điều khoản và mục đích của tổ chức đó, cơ quan thuế sẽ không can thiệp vào.

Câu hỏi 5: Theo luật thuế thu nhập Doanh nghiệp (TNDN), những đóng góp của các doanh nghiệp cho các Tổ chức PLN VN hoặc các tổ chức phi chính phủ quốc tế có được khấu trừ thuế không?

Câu trả lời 5: Khoản 4, mục 2.12-2.24 của Thông tư số 130/2008/TT-BTC quy định các khoản đóng góp của doanh nghiệp có thể được khấu trừ bao gồm: tài trợ cho giáo dục, y tế, khắc phục hậu quả của thiên tai và xây dựng nhà tình nghĩa cho người được hưởng theo chính sách. Thông tư này không đề cập đến khoản đóng góp cho các tổ chức Tổ chức PLN VN hoặc các tổ chức phi chính phủ quốc tế.

Câu hỏi 6a: Theo luật thuế thu nhập Doanh nghiệp (TNDN), khoản đóng góp cao nhất cho các Tổ chức PLN VN hoặc các tổ chức phi chính phủ quốc tế có được khấu trừ thuế không?

Câu trả lời 6a: Cá nhân có đủ điều kiện để được miễn thuế khi họ đóng góp cho các tổ chức được thành lập theo Nghị định 68 (CSBTXH) hoặc Nghị định 148 (Quỹ) (Lưu ý: Sau cuộc họp này, Nghị định 148 được thay thế bằng Nghị định 30). Những tổ chức được thành lập theo Nghị định 68 hoặc Nghị định 48 (nay là Nghị định 30) cần cung cấp cho các nhà hảo tâm giấy chứng nhận về việc thành lập của họ theo như Nghị định 68 hoặc Nghị định 48 (nay là Nghị định 30).

Câu hỏi 6b: Cục Thuế có lưu giữ danh sách các tổ chức được thành lập theo Nghị định 68 hoặc Nghị định 48 (nay là Nghị định 30) hay không?

Câu trả lời 6b: Không. Cục Thuế không có những danh sách đó bởi vì có nhiều cơ quan khác nhau cho phép hai dạng tổ chức nêu trên thành lập. Rất khó để thu thập trong một danh sách. Khi một cá nhân yêu cầu khấu trừ thuế, người này phải cung cấp tài liệu để xác minh tổ chức mà họ đóng góp thành lập theo Nghị định 68 hoặc Nghị định 48 (nay là Nghị định 30).

Câu hỏi 7: Mức khấu trừ tối đa/ tối thiểu có thể yêu cầu là bao nhiêu?

Câu trả lời 7: Mức khấu trừ tối đa sẽ bằng thu nhập chịu thuế tối đa của một người trong năm mà khoản đóng góp được thực hiện. Ví dụ, nếu thu nhập chịu thuế của một người là 1 tỷ đồng, người này đóng góp 1,5 tỷ đồng để làm từ thiện trong năm đó, thì mức khấu trừ thuế tối đa là 1 tỷ đồng.

Câu hỏi 8: Cục Thuế có cung cấp bất kỳ hướng dẫn/ đào tạo nào cho các tổ chức, cá nhân liên quan tới việc thanh toán thuế và đủ điều kiện để khấu trừ thuế hay không?

Câu trả lời 8: Có, khi ban hành chính sách hay quy định mới về thuế. Cục mời các doanh nghiệp tham gia đào tạo những chính sách mới này. Chúng tôi sẵn sàng tập huấn cho các công ty nếu có yêu cầu.

PHỤ LỤC 3

HỎI ĐÁP VỚI SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH, XÃ HỘI TP.HCM

Vào ngày 19 tháng 10 năm 2012, LIN đã đến Sở lao động, thương binh và xã hội (SLĐTBXH) để hỏi về việc gây quỹ của các tổ chức PLN ở Việt Nam. Sau các buổi gặp không chính thức, đội ngũ LIN đã viết các biên bản dưới dạng hỏi đáp rồi gửi lại cho người đại diện ở SLĐTBXH để đảm bảo tính chính xác và được sự đồng ý trong việc đưa bản hỏi đáp này vào bản ghi nhớ của chúng tôi.

Hỏi đáp với Sở lao động, thương binh và xã hội (SLĐTBXH)

Ngày 19 và 23 tháng 10 năm 2012

Câu hỏi 1: Trong điều kiện nào thì một đơn vị tổ chức ở địa phương cần phải xin giấy phép ở Sở lao động, thương binh và xã hội (SLĐTBXH) cho một sự kiện gây quỹ?

Câu trả lời 1: Mọi đơn vị tổ chức ở địa phương đều phải có giấy phép từ SLĐTBXH. Bởi vì cơ quan này chịu trách nhiệm đối với tất cả các sự kiện liên quan đến hoạt động quyên góp tiền vì mục đích từ thiện. Mọi tổ chức ở địa phương đều phải gửi tất cả tài liệu sự kiện tới SLĐTBXH. Sở sẽ xem xét và đề nghị lên UBND TP.HCM. Sau đó, UBND TP.HCM sẽ quyết định đồng ý hay không đồng ý.

Câu hỏi 2: Sở có thể cho chúng tôi biết văn bản pháp luật nào hoặc tài liệu hướng dẫn nào qui định thông tin chi tiết về các yêu cầu này đề LIN cũng như các đối tác của chúng tôi có thêm sự hiểu biết?

Câu trả lời 2: Không có một văn bản pháp luật nào. Tổ chức địa phương chỉ cần nhận được sự chấp thuận từ phía cơ quan đã cấp phép hoạt động rồi gửi bản kế hoạch sự kiện của họ tới SLĐTBXH để phê duyệt.

Câu hỏi 3: Trường hợp bắt buộc phải có sự chấp thuận của SLĐTBXH, đơn vị tổ chức phải cung cấp thông tin nào cho Sở trong hồ sơ yêu cầu?

Câu trả lời 3: Các tài liệu yêu cầu bao gồm:

- Thư đề nghị: (gửi tới SLĐTBXH, với thông tin về tổ chức PLN, nội dung chính của sự kiện, mục đích của sự kiện). Không có sẵn mẫu thư đề nghị.
- Kế hoạch tổ chức sự kiện: ý nghĩa của sự kiện, những người sẽ tham gia, khi nào, ở đâu, phương tiện truyền thông, các nhà tài trợ, ước tính số tiền thu được, vé vào cửa...
- Giấy phép của tổ chức (ví dụ, giấy phép đăng ký của tổ chức)

Nếu sự kiện có liên quan đến âm nhạc, nghệ thuật: đơn vị tổ chức nên có được cho phép từ SVHTTDL (tốt nhất là thực hiện cùng lúc).

Câu hỏi 4: Có thủ tục nào quy định việc tổ chức một sự kiện gây quỹ hay không?

Câu trả lời 4: Không, không có tài liệu thuộc SLĐTBXH mô tả thủ tục này. Tuy nhiên, tại SVHTTDL thì có thủ tục cho việc này.⁸

Câu hỏi 5: Các nhóm tình nguyện có thể xin giấy phép ở SLĐTBXH không?

Câu trả lời 5: Mỗi nhóm/đơn vị tổ chức địa phương có quyền xin phép cho mỗi sự kiện như trên nếu họ có tư cách pháp lý hợp pháp (có nghĩa là, họ đã đăng ký hoạt động với một cơ quan nhà nước và có giấy phép để chứng minh điều đó). Điều này có nghĩa là nhóm tình nguyện chỉ có thể nộp đơn nếu họ hợp tác với một tổ chức có giấy phép hoạt động tại Việt Nam (bao gồm, nhưng không giới hạn: CSBTXH, TCKHCN, Quỹ, Hội, Doanh nghiệp, TCCP, Đại học công lập, tổ chức đoàn thể).

Câu hỏi 6: Nếu sự kiện có khán giả nước ngoài thì yêu cầu và/hoặc quy trình nộp đơn xin cấp phép có thay đổi không?

Câu trả lời 6: Nếu người nước ngoài là nhân viên của tổ chức địa phương, thì SLĐTBXH sẽ liên lạc với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị thành phố Hồ Chí Minh (HUFO) để hỏi ý kiến của họ. Nếu người nước ngoài chỉ tham gia trong sự kiện này, SLĐTBXH sẽ liên lạc với Sở ngoại vụ để hỏi ý kiến họ xem người nước ngoài có thể tham gia một sự kiện như vậy hay không. Bước này cũng sẽ áp dụng cho trường hợp người nước ngoài có kế hoạch thuyết trình tại sự kiện, theo đó tổ chức phải gửi một bản sơ yếu lý lịch hoặc một bản tiểu sử của người nước ngoài dự kiến sẽ thuyết trình cùng với một bản tóm tắt về những gì họ sẽ nói trong sự kiện đó.

Câu hỏi 7: Trình tự phê duyệt giấy phép của SLĐTBXH sẽ diễn ra trong bao lâu?

Câu trả lời 7: Thông thường, quá trình này mất khoảng 3 tuần (nhưng nó có thể mất nhiều thời gian hơn).

Câu hỏi 8: Phòng ban nào hoặc người nào ở SLĐTBXH chịu trách nhiệm về các giấy phép này?

Câu trả lời 8: Bạn chỉ cần gửi tất cả tài liệu đến SLĐTBXH. Sở sẽ chỉ định một người đọc hồ sơ rồi chuyển đến phòng ban phù hợp.

Lưu ý: SLĐTBXH khuyến khích tổ chức PLN đứng ra tổ chức sự kiện gây quỹ nên hoàn tất việc gây quỹ để trang trải mọi chi phí tổ chức trước khi sự kiện diễn ra. Nếu trong kế hoạch tổ chức sự kiện có ghi "tổ chức PLN sẽ bán vé để giúp trang trải chi phí tổ chức sự kiện" thì hồ sơ sẽ không được SLĐTBXH duyệt.

⁸ LIN đã tìm ra thủ tục chi tiết trên website của SVHTTDL TP.HCM và SLĐTBXH Bình Dương, trong đó đề cập đến các Nghị định, Quyết định và Thông tư về thủ tục xin giấy phép biểu diễn/triển lãm văn hóa, nghệ thuật và âm nhạc.

PHỤ LỤC 4

THỦ TỤC XIN GIẤY PHÉP TỔ CHỨC SỰ KIỆN GÂY QUỶ

Như đã thảo luận trong Phần I, Mục 3, Đoạn 2, những yêu cầu và thủ tục xin giấy phép hoàn toàn tùy thuộc vào loại hoạt động gây quỹ mà tổ chức PLN dự định tiến hành, và tùy vào việc những quy định điều chỉnh hoạt động đó có yêu cầu phải xin giấy phép hay không. Dưới đây là thảo luận về các sự kiện thường có liên quan đến hoạt động gây quỹ vì mục đích từ thiện hoặc nhân đạo, và những yêu cầu và thủ tục xin các loại giấy phép cần thiết cho những sự kiện đó.

I. Biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp và trình diễn thời trang

Theo Quyết định 47, hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp được định nghĩa là những hoạt động bao gồm nhiều loại hình biểu diễn nghệ thuật (ví dụ ca nhạc, khiêu vũ, kịch, v.v.) được trình diễn bởi nghệ sĩ chuyên nghiệp.⁹ Dù không hoàn toàn nêu rõ rằng hoạt động này có bao gồm trình diễn thời trang hay không, nhưng cả SVHTTDL Hà Nội và TP.HCM đều có vẻ như có cùng quan điểm rằng việc tổ chức trình diễn thời trang cũng sẽ tuân thủ các quy định áp dụng đối với việc tổ chức các hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp như được thảo luận dưới đây.¹⁰

Theo Nghị định 103 và Quyết định 47, việc tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp phải được thực hiện khi có giấy phép biểu diễn do Cục biểu diễn nghệ thuật (thuộc Bộ VHTTDL) hoặc SVHTTDL địa phương cấp.

Những trường hợp ngoại lệ

Theo luật, những hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp do các đơn vị sau đây đứng ra tổ chức sẽ được miễn Giấy phép biểu diễn với điều kiện là những đơn vị này không được phép quảng cáo, bán vé, hoặc thu tiền dưới bất kỳ hình thức nào (như vậy có thể hiểu việc thu tiền vì mục đích phi lợi nhuận cũng sẽ bị cấm)¹¹ và chỉ được sử dụng những bài hát, bản nhạc hoặc tiết mục được phép biểu diễn.¹²

- (A) Chủ khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ, hoặc địa điểm vui chơi giải trí công cộng tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp tại địa điểm kinh doanh có đăng ký¹³; và

⁹ Điều 5 Quyết định 47.

¹⁰ Nghị định 30/2010/QĐ-UBND của UBND Hà Nội ngày 21 tháng 7 năm 2010 hướng dẫn hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp và trình diễn thời trang chuyên nghiệp tại Hà Nội nói rằng những quy định áp dụng đối với việc tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp cũng áp dụng đối với việc tổ chức trình diễn thời trang. Cuộc thảo luận không chính thức và không nêu tên của chúng tôi với một cán bộ SVHTTDL TP.HCM (với bà Trần Thị Tuyết – Phòng tiếp nhận hồ sơ (ĐT: 08.3 822 3915) cũng cho thấy TP.HCM cũng áp dụng quy định tương tự.

¹¹ Điều 11.2.1 Quyết định 47.

¹² Điều 8.1 Nghị định 103.

¹³ Việc tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp của những người chủ tại địa điểm kinh doanh có đăng ký cũng phải đáp ứng điều kiện là những địa điểm này được phép tổ chức các hoạt động biểu diễn đó. Nếu họ không được phép tổ chức những sự kiện như vậy tại địa điểm này, thì họ cần phải xin giấy phép cần thiết như đã thảo luận ở mục II-Phụ lục 4.

- (B) Cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội (trong đó bao gồm các tổ chức PLN) tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp trong nội bộ cơ quan, tổ chức.¹⁴

Tuy nhiên, nếu có bất kỳ nghệ sỹ là người nước ngoài/người Việt Nam định cư ở nước ngoài tham gia biểu diễn, thì các đơn vị cần phải:

- (C) xin giấy phép từ Bộ VH TTDL (nếu có nghệ sỹ người Việt Nam định cư ở nước ngoài) hoặc UBND cấp tỉnh (nếu có nghệ sỹ là người nước ngoài), cho phép những nghệ sỹ này biểu diễn tại Việt Nam (xem thủ tục xin giấy phép này ở Bước 1 – mục II.2 dưới đây); và
- (D) đăng ký biểu diễn với SVH TTDL địa phương ba ngày trước ngày diễn.¹⁵ Dù luật không quy định các thủ tục đăng ký, nhưng theo hướng dẫn không chính thức của Bộ VH TTDL đăng trên một website hướng dẫn các thủ tục hành chính tại Việt Nam ¹⁶ thì để đăng ký, người nộp đơn cần nộp một đơn đăng ký bằng văn bản đến SVH TTDL. Sau 7 ngày làm việc¹⁷ nếu SVH TTDL không có ý kiến, thì người nộp đơn có thể tổ chức hoạt động biểu diễn. Nếu SVH TTDL không đồng ý với việc đăng ký thì Sở phải ra văn bản trả lời. Trong thực tế, do thiếu những quy định triển khai cụ thể, dường như mỗi tỉnh thành có một hướng dẫn khác nhau về các thủ tục này.¹⁸ Luật không quy định người nộp đơn phải nộp phí đăng ký.

Biểu diễn nghệ thuật từ thiện

Nếu hoạt động biểu diễn do một tổ chức PLN thực hiện để gây quỹ dùng cho mục đích từ thiện và xã hội, Quyết định 47 yêu cầu tổ chức PLN này phải tuân thủ Điều 10 Quyết định 47, theo đó: (i) chỉ một số đơn vị có giấy phép hoạt động mới được phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp [ví dụ: doanh nghiệp có ngành nghề đăng ký kinh doanh là tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp (**Đơn vị được phép**)], (ii) Đơn vị được phép cần xin Giấy phép biểu diễn từ Cục biểu diễn nghệ thuật hoặc SVH TTDL địa phương,¹⁹ tùy từng trường hợp và (iii) Đơn vị được phép

¹⁴ Điều 8.1 Nghị định 103 và Điều 11.2 Quyết định 47. Dù luật không quy định rõ, tôi hiểu từ một cuộc nói chuyện không chính thức với bà Tuyết rằng những tổ chức này chỉ có thể tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp cho mục đích nội bộ và tại văn phòng có đăng ký của họ. Nếu họ không được phép tổ chức sự kiện như vậy tại văn phòng và phải tổ chức ở nơi khác, thì phải áp dụng những quy định trong mục II-phụ lục 4.

¹⁵ Điều 11.2.1 Quyết định 47.

¹⁶ http://csdl.thutuchanhchinh.vn/ho_so_tthc/bo_van_hoa_the_thao_va_du_lich/b_bvh_029362_tt.

¹⁷ Dù Quyết định 47 chỉ yêu cầu đăng ký biểu diễn trước 3 ngày, nhưng có vẻ như từ hướng dẫn không chính thức của Bộ VH TTDL thì người nộp đơn phải đăng ký ít nhất 7 ngày trước khi biểu diễn

¹⁸ Ví dụ, SVH TTDL tỉnh Bình Dương đăng các thủ tục này trên website:

http://csdl.thutuchanhchinh.vn/ho_so_tthc/binh_duong/t_bdu_117232_tt và yêu cầu nộp một bộ tài liệu sau:

- Đơn đăng ký biểu diễn, nêu rõ: thời gian, địa điểm và nội dung. (Một số tỉnh yêu cầu người nộp đơn phải dùng mẫu thông báo số 2 ban hành cùng Thông tư 05. Trong trường hợp này, người nộp đơn phải nêu rõ tên chương trình hoặc tiết mục biểu diễn, chương trình, danh sách tác giả, đạo diễn, biên đạo, nhạc sỹ, nghệ sỹ, diễn viên, thời gian và địa điểm biểu diễn (http://csdl.thutuchanhchinh.vn/ho_so_tthc/ben_tre/t_btr_204655_tt).
- Bản sao quyết định thành lập; và
- Giấy phép do Bộ VH TTDL hoặc UBND tỉnh cấp, cho phép nghệ sỹ người nước ngoài/người Việt Nam định cư ở nước ngoài tham gia biểu diễn.

SVH TTDL tỉnh Bình Dương sẽ ban hành văn bản chấp thuận viết tay trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ xin cấp phép đầy đủ, trên thực tế, do cơ quan cấp phép có toàn quyền quyết định liệu hồ sơ xin cấp phép có đầy đủ hay không, thời gian cấp phép có thể dài hơn thời gian quy định trong luật.

¹⁹ Cục biểu diễn nghệ thuật sẽ cấp Giấy phép biểu diễn cho các tổ chức chính trị xã hội ở cấp trung ương. SVH TTDL địa phương sẽ cấp Giấy phép biểu diễn cho các tổ chức chính trị xã hội còn lại.

cần xin giấy biên nhận²⁰ biểu diễn do SVHTTDL nơi hoạt động biểu diễn sẽ được thực hiện cấp (nếu địa điểm tổ chức biểu diễn khác với địa điểm đặt trụ sở của đơn vị.)

II. Xin giấy phép tổ chức các loại hình biểu diễn nghệ thuật khác nhau

1. Biểu diễn nghệ thuật không chuyên

Theo luật, việc tổ chức biểu diễn nghệ thuật không chuyên do một tổ chức địa phương thực hiện tại văn phòng của đơn vị đó cho mục đích nội bộ thì không cần xin Giấy phép biểu diễn. Tuy nhiên, nếu hoạt động biểu diễn được tổ chức bên ngoài văn phòng của đơn vị, thì đơn vị phải báo với Phòng Văn hóa thông tin của quận nơi chương trình biểu diễn được tổ chức ít nhất 7 ngày trước khi diễn. Thông báo phải nêu rõ mục tiêu, phạm vi, nội dung biểu diễn, thời gian và địa điểm biểu diễn.²¹

2. Biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp

Nếu một tổ chức PLN đang có kế hoạch tổ chức một buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp vì mục đích từ thiện xã hội mà không có chức năng thực hiện việc tổ chức này, để xin được các giấy phép cần thiết, tổ chức cần phải liên kết với một *Đơn vị được phép* để sắp xếp việc tổ chức và xin các giấy phép cần thiết.

Có ba bước để xin giấy phép cần thiết để tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp: (1) Xin giấy phép cho nghệ sỹ là người nước ngoài/người Việt Nam định cư ở nước ngoài tham gia biểu diễn (nếu có), (2) Xin Giấy phép biểu diễn; và (3) Xin biên nhận biểu diễn từ SVHTTDL nơi tổ chức hoạt động biểu diễn.

Bước 1: Xin giấy phép cho nghệ sỹ là người nước ngoài/người Việt Nam định cư ở nước ngoài tham gia biểu diễn (nếu có)²²

Hồ sơ xin giấy phép

- *Đối với nghệ sỹ nước ngoài*

Đơn vị được phép phải nộp (trực tiếp hoặc qua đường bưu điện) một bộ các tài liệu sau đây đến Bộ VHTTDL (thông qua Cục biểu diễn nghệ thuật) hoặc UBND tỉnh²³ (thông qua SVHTTDL):²⁴

- (E) Đơn xin cấp phép (theo mẫu có sẵn đính kèm trong Phụ lục 5);²⁵
- (F) Nội dung chương trình, tiết mục, vở diễn, danh sách thành viên tham gia vở diễn (ví dụ đạo diễn, diễn viên,...) nêu rõ tên, chức vụ và nghề nghiệp;
- (G) Hợp đồng giữa Đơn vị được phép và nghệ sỹ nước ngoài;

²⁰ Đây không phải là Giấy phép biểu diễn mà là văn bản thể hiện sự xác nhận của SVHTTDL địa phương rằng hoạt động biểu diễn sẽ được cho phép tại địa phương đó.

²¹ Điều 5 Thông tư 05.

²² Dù luật không quy định rõ, nhưng vì Quyết định 47 chỉ quy định việc tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp được trình diễn bởi nghệ sỹ chuyên nghiệp, nên có thể hiểu rằng yêu cầu xin giấy phép cho nghệ sỹ người nước ngoài/người Việt Nam định cư ở nước ngoài tham gia biểu diễn chỉ áp dụng đối với nghệ sỹ chuyên nghiệp.

²³ Bộ VHTTDL sẽ cấp giấy phép cho tổ chức ở cấp trung ương. UBND tỉnh sẽ cấp giấy phép cho các tổ chức còn lại (Điều 19 Quyết định 47).

²⁴ Điều 16 Quyết định 47 và Điều 2.II.1.3 Thông tư 07.

²⁵ Mẫu có sẵn ban hành theo Thông tư 07 (Mẫu 2).

- (H) Băng đĩa (Video-VCD-DVD) ghi hình chương trình, tiết mục hoặc vở diễn sẽ biểu diễn tại Việt Nam (nếu cơ quan cấp phép yêu cầu); và
- (I) Thỏa thuận hoặc giấy ủy quyền từ tổ chức PLN cho Đơn vị được phép.²⁶

- *Đối với nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài*

Đơn vị được phép phải nộp (trực tiếp hoặc qua đường bưu điện) một bộ các tài liệu sau đây đến Bộ VH TTDL (thông qua Cục biểu diễn nghệ thuật):²⁷

- (A) Đơn xin cấp phép (theo mẫu có sẵn đính kèm trong Phụ lục 6);²⁸
- (B) Nội dung chương trình, tiết mục, vở diễn, danh sách thành viên tham gia vở diễn (tên, chức vụ và nghề nghiệp);
- (C) Hợp đồng giữa Đơn vị được phép và nghệ sỹ là người Việt Nam định cư ở nước ngoài;
- (D) Ý kiến bằng văn bản của đại sứ quán hoặc cơ quan ngoại giao Việt Nam ở nước có liên quan về việc nghệ sỹ người Việt Nam định cư ở nước ngoài về biểu diễn; và
- (E) Thỏa thuận hoặc giấy ủy quyền từ tổ chức PLN cho Đơn vị được phép.²⁹

- *Đối với nghệ sỹ là người nước ngoài đang sống tại Việt Nam*

Đơn vị được phép phải nộp (trực tiếp hoặc qua đường bưu điện) một bộ các tài liệu sau đây đến UBND tỉnh (thông qua SVH TTDL):³⁰

- (A) Đơn xin cấp phép (theo mẫu có sẵn đính kèm trong Phụ lục 7);³¹
- (B) Hợp đồng giữa Đơn vị được phép và nghệ sỹ người nước ngoài; và
- (C) Thỏa thuận hoặc giấy ủy quyền từ tổ chức PLN cho Đơn vị được phép.³²

Thời hạn cấp phép

Trong vòng năm (5) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Bộ VH TTDL, hoặc UBND tỉnh sẽ cấp giấy phép cho Đơn vị được phép. Vì cơ quan cấp phép có toàn quyền quyết định liệu hồ sơ xin cấp phép có đầy đủ chưa, nên trong thực tế thường mất nhiều thời gian hơn để giấy phép được cấp.

Phí

Luật không quy định người nộp đơn phải nộp phí xin cấp giấy phép nêu trên.

Bước 2: Xin Giấy phép biểu diễn

Hồ sơ xin giấy phép

²⁶ Dù luật không yêu cầu điều này, nhưng trong thực tế, nếu tổ chức PLN không có chức năng tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thì SVH TTDL sẽ yêu cầu tài liệu này.

²⁷ Điều 16.2, 19 Quyết định 47 và Điều 2.II.1.3 Thông tư 07.

²⁸ Mẫu có sẵn ban hành cùng Thông tư 07 (Mẫu 3).

²⁹ Dù luật không yêu cầu điều này, nhưng trong thực tế, nếu tổ chức PLN không có chức năng tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thì SVH TTDL sẽ yêu cầu tài liệu này.

³⁰ Điều 16.3, 20.5 Quyết định 47 và Điều 2.II.1.3 Thông tư 07.

³¹ Mẫu có sẵn ban hành cùng Thông tư 07 (Mẫu 4).

³² Dù luật không yêu cầu điều này, nhưng trong thực tế, nếu tổ chức PLN không có chức năng tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thì SVH TTDL sẽ yêu cầu tài liệu này.

Đề xin Giấy phép biểu diễn, Đơn vị được phép phải nộp (trực tiếp hoặc thông qua đường bưu điện) một bộ hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền, bao gồm những tài liệu sau đây:³³

- (A) Đơn xin cấp Giấy phép biểu diễn (theo mẫu được quy định),³⁴ ghi rõ: tên chương trình hoặc tên vở diễn, tiết mục, vở diễn, thời gian và địa điểm biểu diễn;³⁵
- (B) Bản tóm tắt nội dung chương trình, tiết mục hoặc vở diễn, danh sách các tác giả, đạo diễn, biên đạo, nhạc sỹ, nghệ sỹ, diễn viên
- (C) Kịch bản và bản nhạc của vở diễn (nếu là chương trình lần đầu tiên diễn ra ở Việt Nam), ảnh hoặc mẫu thiết kế trang phục trong buổi diễn (nếu trong chương trình có trình diễn thời trang)³⁶.
- (D) Nếu có, kèm theo giấy phép được cấp bởi Bộ VH TTDL hoặc UBND tỉnh cho phép nghệ sỹ nước ngoài/người Việt Nam định cư ở nước ngoài biểu diễn ở Việt Nam. (xem Bước 1 – mục II.2 ở trên); và
- (E) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập của Đơn vị được phép.

Chúng tôi hiểu rằng trên thực tế, SVHTTDL Thành phố Hồ Chí Minh còn yêu cầu thêm những tài liệu sau:³⁷

- (A) Quyết định của Bộ VH TTDL cho phép biểu diễn bài hát nếu bài hát (i) được sáng tác trước 1975 ở các tỉnh Miền Nam và chưa được Bộ VH TTDL cho phép phát hành; hoặc (ii) được sáng tác bởi người Việt Nam định cư ở nước ngoài;³⁸
- (B) Sự cho phép của tác giả hoặc tổ chức đại diện tác giả³⁹ cho phép sử dụng tác phẩm của họ;
- (C) Bản sao hộ chiếu của người mẫu nước ngoài (nếu có);
- (D) Thỏa thuận hoặc giấy ủy quyền từ tổ chức PLN cho Đơn vị được phép;⁴⁰ và
- (E) Hợp đồng thuê địa điểm để tổ chức biểu diễn (nếu địa điểm tổ chức không phải là địa điểm chuyên dụng, ví dụ: nhà hát).⁴¹

Thời hạn cấp phép

Trong vòng năm (5) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký đầy đủ và hợp lệ, Cục biểu diễn nghệ thuật hoặc SVHTTDL cấp tỉnh sẽ cấp Giấy Phép biểu diễn cho Đơn vị được phép. Vì cơ

³³ Điều 22 Quyết định 47 và Điều 2.II.1.4 Thông tư 07.

³⁴ Mẫu quy định xin Giấy phép biểu diễn ban hành cùng Thông tư 07 (Mẫu 5).

³⁵ Sở VH TTDL TP.HCM cũng yêu cầu Đơn vị được phép đăng ký thời gian và địa điểm thẩm duyệt vở diễn.

³⁶ Điều 7.2 Nghị định 103.

³⁷ http://csdl.thutuchanhchinh.vn/ho_so_tthc/tp_ho_chi_minh/t_hcm_031168_tt và

http://csdl.thutuchanhchinh.vn/ho_so_tthc/tp_ho_chi_minh/t_hcm_031229_tt.

³⁸ Theo Thông báo số 05 của Bộ Văn hóa Thông tin ngày 28 tháng 2 năm 1995 (sửa đổi bởi Thông tư 07), các bài hát được sáng tác trước năm 1975 ở miền Nam Việt Nam chưa được Bộ VH TTDL cấp phép biểu diễn tại Việt Nam phải được Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ VH TTDL) phê duyệt trước khi biểu diễn. Vì mục đích của Ghi chú này, tôi sẽ không thảo luận chi tiết các thủ tục xin giấy phép cho việc này.

³⁹ nghĩa là Cục bản quyền thuộc Bộ VH TTDL.

⁴⁰ Dù luật không yêu cầu điều này, nhưng trong thực tế, nếu tổ chức PLN không có chức năng tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thì SVHTTDL sẽ yêu cầu tài liệu này.

⁴¹ Theo đề nghị của bà Tuyết.

quan cấp phép có toàn quyền quyết định liệu hồ sơ xin cấp phép có đầy đủ chưa, nên trong thực tế thường mất nhiều thời gian hơn để giấy phép được cấp.

Phí

Theo Thông Tư 08,⁴² khi nộp hồ sơ xin cấp Giấy phép biểu diễn, Đơn vị được phép sẽ phải trả phí bao gồm các chi phí thủ tục hành chính để thẩm định chương trình biểu diễn nghệ thuật cho cơ quan cấp phép (Ví dụ như: Cục Biểu diễn nghệ thuật hoặc SVHTTDL địa phương) theo bảng phí sau:

STT	Thời lượng chương trình biểu diễn	Đơn vị (VNĐ/một vở diễn)
1.	Đến 50 phút	300.000
2.	Từ 51 đến 100 phút	600.000
3.	Từ 101 đến 150 phút	900.000
4.	Hơn 150 phút	900.000 + mức phí tăng thêm

Trong đó:

- Phí phụ thu: Từ 151 phút trở lên, đơn vị xin phép cần phải trả mức phí bổ sung là 25.000VNĐ/25 phút (làm tròn).
- Chương trình biểu diễn nhạc không lời, múa hoặc **từ thiên** sẽ được giảm 50% mức phí thẩm định ở trên.
- Những chương trình cần phải sửa chữa và thẩm định lại phải trả thêm phí thẩm định bằng 50% mức phí ở trên.

Bước 3: Xin giấy biên nhận biểu diễn từ SVHTTDL nơi tổ chức chương trình

Nếu buổi biểu diễn được tổ chức ở một tỉnh khác với tỉnh mà Đơn vị được phép đặt trụ sở, thì sau khi được cấp Giấy Phép biểu diễn, Đơn vị được phép cũng cần xin giấy biên nhận biểu diễn SVHTTDL địa phương nơi tổ chức chương trình.⁴³

Hồ sơ đăng ký

Dù luật không quy định quy trình cụ thể, trên thực tế, SVHTTDL TP.HCM yêu Đơn vị được phép nộp những tài liệu sau⁴⁴:

- (A) Đơn yêu cầu biểu diễn ở TP.Hồ Chí Minh;⁴⁵
- (B) Giấy phép biểu diễn được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền;
- (C) Danh sách nghệ sỹ; và
- (D) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập của Đơn vị được phép

⁴² Thông tư 08/2004/TT-BTC Bộ Tài chính ngày 9 tháng 2 năm 2004 hướng dẫn việc thu và sử dụng phí thẩm định chương trình biểu diễn nghệ thuật (**Thông tư 08**).

⁴³ Điều 10.2 và 2.3 Quyết định 47.

⁴⁴ http://csdl.thutuchanhchinh.vn/hoc_so_tthc/tp_ho_chi_minh/t_hcm_031787_tt.

⁴⁵ SVHTTDL TP.HCM cũng yêu cầu người nộp đơn đăng ký thời gian và địa điểm để thẩm duyệt buổi biểu diễn.

Thời hạn cấp phép

Trong vòng bảy (7) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, SVHTTDL thành phố Hồ Chí Minh sẽ cấp giấy biên nhận cho Đơn vị được phép. Vì cơ quan cấp phép có toàn quyền quyết định liệu hồ sơ xin cấp phép có đầy đủ chưa, nên trong thực tế thường mất nhiều thời gian hơn để giấy phép được cấp.

Phí

Luật không quy định *Đơn vị được phép* phải trả lệ phí cho việc cấp giấy biên nhận trên.

3. *Trình diễn thời trang*

Nếu chương trình thời trang được tổ chức riêng (không bao gồm bất cứ chương trình biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp nào được đề cập ở mục II.2 trên đây), Đơn vị được phép cũng cần xin cấp Giấy phép biểu diễn riêng từ Cục Biểu diễn nghệ thuật hoặc SVHTTDL địa phương⁴⁶.

Hồ sơ xin giấy phép

Đơn vị được phép cần nộp (trực tiếp hoặc qua đường bưu điện) một bộ hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền, bao gồm:⁴⁷

- (A) Đơn xin cấp phép trình diễn thời trang (theo mẫu có sẵn ở phụ lục 8, bằng Tiếng Việt),⁴⁸ ghi rõ: tên chương trình, tiết mục, tác giả, đạo diễn, người trình diễn;
- (B) Ảnh hoặc mẫu thiết kế trang phục trong buổi diễn;
- (C) Visa của người mẫu nước ngoài (nếu có);⁴⁹
- (D) Hợp đồng thuê địa điểm tổ chức (nếu địa điểm tổ chức không phải là địa điểm chuyên dụng);⁵⁰ và
- (E) Thỏa thuận hoặc giấy ủy quyền từ tổ chức PLN cho Đơn vị được phép.⁵¹

Thời gian

Trong vòng năm (5) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền sẽ cấp Giấy phép biểu diễn cho Đơn vị được phép. Vì cơ quan cấp phép có toàn quyền quyết định liệu hồ sơ xin cấp phép có đầy đủ chưa, nên trong thực tế thường mất nhiều thời gian hơn để giấy phép được cấp.

Nếu cơ quan cấp phép yêu cầu thẩm duyệt buổi diễn thì Đơn vị được phép cần tạo điều kiện cho cơ quan cấp phép làm việc này.

⁴⁶ Điều 7.1 Nghị định 103. Dù không quy định rõ nhưng theo Điều 7.1 Nghị định 103 thì Bộ VHTTDL sẽ cấp giấy phép cho các tổ chức ở cấp trung ương còn UBND tỉnh sẽ cấp giấy phép cho các tổ chức còn lại.

⁴⁷ Điều 7.2 Nghị định 103 và Điều 2.VI.1 Thông tư 07.

⁴⁸ Mẫu đơn xin cấp Giấy phép biểu diễn ban hành theo Thông tư 07 (Mẫu 21).

⁴⁹ Dù luật không quy định nhưng SVHTTDL TP.HCM sẽ yêu cầu tài liệu này (http://csdl.thutuchanhchinh.vn/hocso/thc/tp_ho_chi_minh/t_hcm_031229_tt).

⁵⁰ Theo đề nghị của bà Tuyết

⁵¹ Dù luật không yêu cầu điều này, nhưng trong thực tế, nếu tổ chức PLN không có chức năng tổ chức biểu diễn nghệ thuật, thì SVHTTDL sẽ yêu cầu tài liệu này

Phí

Bảng giá tương tự, như trong Bước 2 Mục II.2, được áp dụng cho việc thẩm định chương trình trình diễn thời trang.

4. Lễ hội

Nghị định 103 và Thông tư 04 quy định nhiều loại hình lễ hội, bao gồm: (i) lễ hội truyền thống, (ii) lễ hội lịch sử cách mạng, (iii) lễ hội văn hóa, thể thao, và/hoặc du lịch, và (iv) lễ hội có nguồn gốc nước ngoài, được tổ chức tại Việt Nam. Vì Nghị định không hạn chế các loại hình tổ chức được phép tổ chức lễ hội, nên có thể hiểu rằng bất kỳ đơn vị nào, trong đó có các tổ chức PLN, đều được phép tổ chức lễ hội.

A. Lễ hội cần xin giấy phép

Việc tổ chức các lễ hội sau đây cần xin giấy phép của UBND tỉnh (**Giấy phép tổ chức Lễ hội**):⁵²

- Lễ hội được tổ chức lần đầu tiên;
- Lễ hội được khôi phục lại sau nhiều năm gián đoạn;
- Lễ hội được tổ chức định kỳ nhưng có thay đổi nội dung truyền thống và/hoặc thời gian; và
- Lễ hội có nguồn gốc nước ngoài được tổ chức bởi các tổ chức nước ngoài hoặc Việt Nam.

B. Lễ hội không cần xin giấy phép

Khi tổ chức các lễ hội sau đây, ban tổ chức không cần xin Giấy phép tổ chức lễ hội nhưng phải báo cáo với Phòng Văn hóa Thông tin cấp xã (với các lễ hội được tổ chức bởi những tổ chức cấp xã) hoặc với SVHTTDL (với các lễ hội được tổ chức bởi những tổ chức cấp quận) ít nhất 30 ngày trước ngày khai mạc:⁵³

- Các lễ hội truyền thống được tổ chức thường xuyên, liên tục hoặc định kì; lễ hội văn hóa và du lịch;⁵⁴
- Các lễ hội khác được tổ chức lần thứ hai hoặc hơn (trừ Lễ hội có nguồn gốc nước ngoài do tổ chức nước ngoài hoặc Việt Nam tổ chức).

Báo cáo phải nêu rõ: thời gian, địa điểm, nội dung, chương trình, kịch bản lễ hội; cùng với quyết định thành lập và danh sách thành viên ban tổ chức lễ hội.

Hồ sơ đăng ký

Để xin giấy phép, ít nhất 30 ngày làm việc trước ngày khai mạc, đơn vị nộp đơn cần nộp cho UBND tỉnh cho một đơn xin cấp giấy phép tổ chức Lễ hội (theo mẫu quy định tại Phụ lục 9 (bằng tiếng Việt)),⁵⁵ ghi rõ:

- nội dung lễ hội hoặc những thay đổi về nội dung;

⁵² Điều 18.1 Nghị định 103

⁵³ Điều 19 Nghị định 103 và Điều 7 Thông tư 04.

⁵⁴ Ví dụ các lễ hội chùa chiền tổ chức hàng năm (Lễ hội chùa Hương, Hội Lim, Giỗ tổ Hùng Vương, v.v.).

⁵⁵ Mẫu quy định đơn xin cấp giấy phép tổ chức Lễ hội ban hành cùng Thông tư 07 (Mẫu 22).

- thời gian và địa điểm;
- đề xuất thành lập ban tổ chức lễ hội;
- cam kết đảm bảo chất lượng⁵⁶ và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có hành vi vi phạm;⁵⁷ và
- cam kết đảm bảo an toàn và trật tự trong lễ hội.

Thời gian

Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, UBND tỉnh sẽ cấp Giấy phép tổ chức Lễ hội cho người nộp đơn. Nếu SVHTTDL địa phương đã được UBND tỉnh ủy quyền cấp Giấy phép, thì Giấy phép sẽ được cấp trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. Vì cơ quan cấp phép có toàn quyền quyết định liệu hồ sơ xin cấp phép có đầy đủ chưa, nên trong thực tế thường mất nhiều thời gian hơn để giấy phép được cấp.

Phí

Luật không quy định đơn vị nộp đơn phải trả lệ phí cho việc cấp Giấy phép tổ chức lễ hội.

III. Những hạn chế trong việc tổ chức hoạt động văn hóa/biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp

Nghị định 103 và Quyết định 47 quy định nhiều hoạt động bị cấm trong quá trình tổ chức hoạt động văn hóa hoặc biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp như sau:⁵⁸

- (a) Các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa có nội dung:
- Kích động nhân dân chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phá hoại khối đoàn kết toàn dân;
 - Kích động bạo lực, tuyên truyền chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước; truyền bá tư tưởng, văn hóa phản động, lối sống dâm ô đồi trụy, các hành vi tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, trái với thuần phong mỹ tục, gây hại cho sức khỏe và hủy hoại môi trường sinh thái;
 - Tiết lộ bí mật của Đảng, Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác do pháp luật quy định;
 - Xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, xúc phạm vĩ nhân, xúc phạm dân tộc, vu khống, xúc phạm danh dự, uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân.

⁵⁶ Luật không nêu rõ “cam kết đảm bảo chất lượng” nghĩa là gì (ví dụ liệu lễ hội có bắt buộc phải được tổ chức bởi công ty tổ chức lễ hội chuyên nghiệp hay chỉ cần lễ hội mà có các hoạt động ý nghĩa thì đã đáp ứng điều kiện về chất lượng). Vì Điều 20.4 yêu cầu đơn vị tổ chức lễ hội phải đảm bảo các trò chơi dân gian, biểu diễn văn hóa và thể thao tổ chức trong lễ hội phải có ích và có nội dung lành mạnh phù hợp với phạm vi, tính chất và đặc điểm của lễ hội, nên cách diễn giải thứ hai có vẻ hợp lý hơn.

⁵⁷ Theo Nghị định 103, việc nhiều hoạt động bị cấm trong quá trình tổ chức các hoạt động văn hóa (xem mục III) Nghị định 103 cũng nêu một số trách nhiệm cụ thể của đơn vị tổ chức lễ hội (ví dụ (i) lập ban tổ chức, (ii) các nghi thức lễ hội phải được thực hiện nghiêm túc theo truyền thống dưới sự định hướng của các cơ quan chức năng phụ trách về văn hóa, thể thao và du lịch, (iii) trong khu vực lễ hội, quốc kỳ phải được treo ở nơi trang trọng phía trên cờ của lễ hội, (iv) các trò chơi dân gian, biểu diễn văn hóa và thể thao được tổ chức trong khu vực lễ hội phải có nội dung bổ ích lành mạnh phù hợp với phạm vi, tính chất và đặc điểm lễ hội, và (iv) tiền quyền góp, từ thiện, ủng hộ tài chính và các khoản thu khác từ việc tổ chức lễ hội phải được quản lý và sử dụng đúng pháp luật. Vì vậy có thể cho rằng vi phạm những điều cấm này sẽ là vi phạm pháp luật.

⁵⁸ Điều 3 Nghị định 103 và Điều 3 Quyết định 47.

(b) Lưu hành, phổ biến và kinh doanh các sản phẩm văn hóa; sản xuất, nhập khẩu trái phép các sản phẩm văn hóa đã có quyết định đình chỉ lưu hành, cấm lưu hành, thu hồi, tịch thu, tiêu hủy; kinh doanh dịch vụ văn hóa mà không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép kinh doanh theo quy định.

(c) Tổ chức các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa vi phạm các quy định về nếp sống văn minh, an ninh, trật tự và phòng, chống cháy nổ.

PHỤ LỤC 5

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP CHO CÁ NHÂN, ĐOÀN NGHỆ THUẬT NƯỚC NGOÀI VÀO VIỆT NAM BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT

(Mẫu 2 – Thông tư 07/2011/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao, Du lịch, ngày 7
tháng 6 năm 2011)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP CHO CÁ NHÂN, ĐOÀN NGHỆ THUẬT NƯỚC NGOÀI VÀO VIỆT NAM BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT

Kính gửi: - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(đối với các đơn vị thuộc Trung ương)

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố

(đối với các đơn vị thuộc địa phương)

(Đơn vị)..... đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố...) cấp giấy phép cho cá nhân (hoặc đoàn nghệ thuật) do đơn vị chúng tôi mời vào Việt Nam biểu diễn nghệ thuật:

1. Tên đoàn nghệ thuật (hoặc cá nhân):.....
2. Nội dung chương trình:.....
3. Thời lượng chương trình (số phút):.....
4. Người chịu trách nhiệm chương trình:.....
5. Thời gian: Từ ngày... tháng... năm..... đến ngày... tháng... năm.....
6. Địa điểm:.....
7. Cam kết:

- Thực hiện đúng các quy định về biểu diễn nghệ thuật và các quy định của pháp luật về quyền tác giả và quyền liên quan.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 6

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP CHO CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI VIỆT NAM ĐỊNH CƯ Ở NƯỚC NGOÀI VÀO VIỆT NAM BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT

(Mẫu 3 – Thông tư 07/2011/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao, Du lịch, ngày 7 tháng 6 năm 2011)

TÊN CƠ QUAN, TỔ
CHỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP

....., ngày..... tháng..... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

CHO CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI VIỆT NAM ĐỊNH CƯ Ở NƯỚC NGOÀI

VÀO VIỆT NAM BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT

Kính gửi: Cục Nghệ thuật biểu diễn, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

(Đơn vị)..... được thành lập ngày....theo giấy phép số... của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh, thành phố...). Thực hiện kế hoạch, đơn vị đề nghị Cục Nghệ thuật biểu diễn xem xét, cấp giấy phép cho cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài được vào Việt Nam hợp tác với đơn vị chúng tôi trong một số chương trình sản xuất, phát hành bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu và biểu diễn nghệ thuật:

1. Tên cá nhân:.....(nghệ danh.....)
2. Ngày tháng năm sinh:.....
3. Số hộ chiếu:.....
4. Địa chỉ liên hệ: (tại Việt Nam hoặc ở nước ngoài).....
5. Thời gian: Từ ngày... tháng... năm.... đến ngày..... tháng..... năm.....
6. Địa điểm:.....
7. Cam kết:

- Thực hiện đúng các quy định về biểu diễn nghệ thuật và các quy định của pháp luật về quyền tác giả và quyền liên quan.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 7

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP CHO CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI
ĐANG SINH SỐNG TẠI VIỆT NAM BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT**

(Mẫu 4 – Thông tư 07/2011/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao, Du lịch, ngày 7 tháng 6 năm 2011)

TÊN CƠ QUAN, TỔ
CHỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP

....., ngày..... tháng..... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

CHO CÁ NHÂN LÀ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

ĐANG SINH SỐNG TẠI VIỆT NAM BIỂU DIỄN NGHỆ THUẬT

Kính gửi: - Cục Nghệ thuật biểu diễn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*đối với các đơn vị thuộc Trung ương*)

- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố

(*đối với các đơn vị thuộc địa phương*)

(Đơn vị)..... đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố...) cấp giấy phép cho cá nhân người nước ngoài đang sinh sống tại Việt Nam biểu diễn nghệ thuật:

1. Tên cá nhân:.....(nghệ danh.....)

2. Địa chỉ nơi cư trú:.....

3. Nội dung biểu diễn.....

4. Thời lượng chương trình (số phút):.....

5. Thời gian: Từ ngày... tháng... năm..... đến ngày... tháng... năm.....

6. Địa điểm:.....

7. Cam kết:

- Thực hiện đúng các quy định về biểu diễn nghệ thuật và các quy định của pháp luật về quyền tác giả và quyền liên quan.
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 8

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TRÌNH DIỄN THỜI TRANG

(Mẫu 21 – Thông tư 07/2011/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao, Du lịch, ngày 7 tháng 6 năm 2011)

TÊN CƠ QUAN, TỔ
CHỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP

....., ngày..... tháng..... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CẤP GIẤY PHÉP TRÌNH DIỄN THỜI TRANG

Kính gửi: - Cục Nghệ thuật biểu diễn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(đối với các đơn vị thuộc Trung ương)

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh/thành phố....

(đối với các đơn vị thuộc địa phương)

Nhà hát (Đơn vị)..... đề nghị Cục Nghệ thuật biểu diễn (hoặc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch...) cấp giấy phép trình diễn thời trang:

1. Tên chương trình:.....

2. Nội dung chương trình:.....

3. Thời lượng chương trình (số phút):.....

4. Người chịu trách nhiệm chương trình:.....

5. Thời gian: Từ ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm.....

6. Địa điểm:.....

7. Cam kết:

- Thực hiện đúng các quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu; phát hành, lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu và các quy định của pháp luật về quyền tác giả và quyền liên quan.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp giấy phép./.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 9

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TỔ CHỨC LỄ HỘI

(Mẫu 22 – Thông tư 07/2011/TT-BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao, Du lịch, ngày 7 tháng 6 năm 2011)

**TÊN CƠ QUAN, TỔ
CHỨC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP

....., ngày..... tháng..... năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CẤP GIẤY PHÉP TỔ CHỨC LỄ HỘI

Kính gửi: *(Tên cơ quan cấp giấy phép)*

Tên cơ quan, tổ chức *(đề nghị cấp phép)*:

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Đề nghị *(Tên cơ quan cấp giấy phép)*..... cấp giấy phép tổ chức lễ hội.....

Nội dung lễ hội *(ghi rõ nội dung lễ hội hoặc nội dung thay đổi so với truyền thống)*.....

Thời gian tổ chức:

Địa điểm tổ chức:

Thành phần Ban Tổ chức lễ hội:

Cam kết:

Thực hiện đúng nội dung ghi trong giấy phép, không vi phạm các quy định cấm tại Điều 3 Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ./.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY
PHÉP**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 10

MẪU THƯ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TỔ CHỨC SỰ KIỆN

Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng LIN
V/v: Tổ chức “[TÊN SỰ KIỆN]”

Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Ngày tháng năm

Kính gửi: **Sở Văn hóa, Thể thao, Du lịch TP.HCM**

Sở Ngoại vụ TP.HCM

Kính thưa Ông Bà,

Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng LIN xin gửi lời chào trân trọng đến ông bà.

Chúng tôi viết đơn này để mong được chấp thuận tổ chức [TÊN SỰ KIỆN] vào [NGÀY] tại [ĐỊA ĐIỂM]. Chúng tôi muốn trình bày mục đích của việc tổ chức sự kiện này như sau:

- Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng LIN là đăng ký hoạt động theo Giấy chứng nhận hoạt động số A-840 ngày 29 tháng 6 năm 2009 do Bộ Khoa học Công nghệ cấp. Trách nhiệm chính của trung tâm là thực hiện các chương trình để giúp phát triển cộng đồng. Chúng tôi xin đính kèm Giấy chứng nhận hoạt động theo đây để ông bà tham khảo.
- Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng LIN, cùng với [DANH SÁCH ĐỐI TÁC SỰ KIỆN, NẾU CÓ] sẽ tổ chức sự kiện này. Người điều phối chịu trách nhiệm về sự kiện này là [TÊN NGƯỜI & CHỨC DANH]. [NẾU CÓ] Chúng tôi xin đính kèm danh sách các cá nhân đóng góp trong nhóm tổ chức sự kiện ở Phụ lục 1.
- [TÊN SỰ KIỆN] được sự ủng hộ của [TÊN ĐẠI SỨ QUÁN/LÃNH SỰ QUÁN, NẾU CÓ]. Họ đã gửi một Thư ngỏ ngoại giao số [SỐ] ngày [NGÀY] để đề nghị quý cơ quan hỗ trợ chúng tôi trong việc cấp phép để tiến hành [TÊN SỰ KIỆN].
- [TÊN SỰ KIỆN] sẽ bắt đầu từ XX:00 đến XX:00 tại [ĐỊA ĐIỂM] vào [NGÀY]. Chúng tôi xin đính kèm chương trình sự kiện và khung thời gian dự kiến trong Phụ lục 2.
- [TÊN SỰ KIỆN] sẽ có sự tham gia của đại diện Trung tâm Hỗ trợ Phát triển Cộng đồng LIN, các thành viên ban tổ chức, [SỐ] người nước ngoài khác (Xin vui lòng xem Phụ lục 1) đang sống và làm việc tại Việt Nam, cùng khoảng [SỐ] khách.
- Chúng tôi cũng xin đính kèm theo đây kịch bản chương trình và lời các bài hát sẽ được mở tại sự kiện để ông bà tham khảo (Phụ lục 3).

Chúng tôi cam đoan [TÊN SỰ KIỆN] sẽ diễn ra theo đúng nội dung trên đây và theo pháp luật Việt Nam.

Chúng tôi kính đề nghị quý cơ quan xem xét và phê duyệt để chúng tôi tổ chức [TÊN SỰ KIỆN] theo đúng nội dung đăng ký trong đơn này.

Trân trọng cảm ơn,

Người viết đơn

[KÍ TÊN VÀ ĐÓNG DẤU]

Đại diện LIN